



BOSCH



Đăng ký thiết bị
mới của bạn trên

MyBosch ngay bây giờ
và nhận được những

lợi ích miễn phí: bosch-home.com/
Chào mừng

máy sấy

WQB245B40

[de] Hướng dẫn sử dụng và lắp ráp

của

Bạn có thể tìm thêm thông tin và giải thích trực tuyến:



Mục lục

1 An toàn	4	1.1 Thông tin chung	4	1.2 Mục đích sử dụng	4	1.3 Giới hạn nhóm người dùng	4	1.4 Lắp đặt an toàn	5	1.5 Sử dụng an toàn	7	1.6 Vệ sinh và bảo dưỡng an toàn	10	2 Tránh thiệt hại tài sản	11	3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm	11	3.1 Xử lý bao bì	11	3.2 Tiết kiệm năng lượng	11	3.3 Chế độ tiết kiệm năng lượng	12	4 Lắp đặt và kết nối	12	4.1 Tháo thiết bị	12	4.2 Phạm vi giao hàng	12	4.3 Yêu cầu về vị trí lắp đặt	12	4.4 Ống xả nước	13	4.5 Căn chỉnh thiết bị	16	4.6 Kết nối thiết bị với hệ thống điện	16	5 Làm quen với thiết bị	17	5.1 Thiết bị	17	5.2 Bảng điều khiển	18	5.3 Logic vận hành	18	6 Hiển thị	19	7 phím	21	8 Chương trình	24	8.1 Chương trình tự động	24	8.2 Chương trình thời gian	26	9 Phụ kiện	28	10 Giặt ủi	29	10.1 Chuẩn bị giặt ủi	29	11 Vận hành cơ bản	29	11.1 Bật thiết bị	29	11.2 Cài đặt chương trình	29	11.3 Lưu cài đặt chương trình	29	11.4 Mở cửa	30	11.5 Cho quần áo vào	30	11.6 Bắt đầu chương trình	30	11.7 Thêm quần áo vào	30	11.8 Hủy chương trình	31	11.9 Lấy quần áo ra	31	11.10 Đưa thiết bị vào chế độ chờ	31	11.11 Bộ lọc xơ vải	31	11.12 Bình chứa nước ngưng tụ	33	12 Mục tiêu sấy	34	12.1 Thay đổi mục tiêu sấy	34	12.2 Điều chỉnh mục tiêu sấy	34	13 Khóa an toàn trẻ em	34	13.1 Kích hoạt khóa an toàn trẻ em	34	13.2 Hủy kích hoạt khóa an toàn trẻ em	35	14 Home Connect	35	14.1 Ứng dụng Home Connect einrichten	35	14.2 Thiết lập Home Connect	35	14.3 Kích hoạt Wi-Fi trên thiết bị	35	14.4 Tắt Wi-Fi trên thiết bị	36
-----------------	---	---------------------------	---	----------------------------	---	------------------------------------	---	---------------------------	---	---------------------------	---	----------------------------------------	----	---------------------------------	----	----------------------------------------	----	------------------------	----	--------------------------------	----	---------------------------------------	----	----------------------------	----	-------------------------	----	-----------------------------	----	-------------------------------------	----	-----------------------	----	------------------------------	----	----------------------------------------------	----	-------------------------------	----	--------------------	----	---------------------------	----	--------------------------	----	------------------	----	--------------	----	----------------------	----	--------------------------------	----	----------------------------------	----	------------------	----	------------------	----	-----------------------------	----	--------------------------	----	-------------------------	----	---------------------------------	----	-------------------------------------	----	-------------------	----	----------------------------	----	---------------------------------	----	-----------------------------	----	-----------------------------	----	---------------------------	----	-----------------------------------------	----	---------------------------	----	-------------------------------------	----	-----------------------	----	----------------------------------	----	------------------------------------	----	------------------------------	----	------------------------------------------	----	----------------------------------------------	----	-----------------------	----	---------------------------------------------	----	-----------------------------------	----	------------------------------------------	----	------------------------------------	----

14.5 Cài đặt bản cập nhật phần
mềm 36

14.6 Thiết lập mạng của
thiết lập lại thiết bị. 36 14.7

Khởi động từ

xa 36 14.8 Chương trình thông minh tái tạo
lối. 36 14.9 Chẩn

đoán từ xa 37

14.10 Bảo vệ dữ liệu 37

15 Thiết lập cơ bản 37 15.1

Tổng quan về các thiết lập cơ

bản 37 15.2 Thay

đổi cài đặt cơ bản 38

16 Chăm sóc thiết

bị

38 16.1 Chuẩn bị bảo trì thiết bị 38 16.2 Truy

cập bảo trì thiết bị

39 16.3 Thực hiện bảo trì thiết bị đơn

giản. 39 16.4 Thực hiện bảo trì thiết bị chuyên sâu.

17 Vệ sinh và bảo dưỡng 40 17.1

Cảm biến độ ẩm 40 17.2 Bộ lọc

ngưng tụ

thùng chứa. 41

18 Xử lý sự cố 43

19 Vận chuyển, lưu trữ và

Vứt bỏ

47 19.1 Xử lý thiết bị cũ 47

20 Dịch vụ khách

hàng

47 20.1 Số sản phẩm (E-No.), số sản

xuất (FD) và số sê-ri (Z-No.) 48

21 giá trị tiêu dùng. 49

22 Dữ liệu kỹ thuật 51

22.1 Thông tin về miễn phí và

Phần mềm nguồn mở 52

23 Tuyên bố về sự phù hợp 52

an ninh



1 Bảo mật

Vui lòng tuân thủ các hướng dẫn an toàn sau đây.

1.1 Thông tin chung



Đọc kỹ hướng dẫn này.

; Giữ lại hướng dẫn sử dụng và thông tin sản phẩm này cho tương lai để sử dụng sau này hoặc cho chủ sở hữu tiếp theo.

Không kết nối thiết bị nếu thiết bị bị hỏng trong quá trình vận chuyển.

1.2 Mục đích sử dụng Chỉ sử dụng thiết bị: ; để sấy

khô và làm mới các loại vải phù hợp để

sấy khô bằng máy và đã được giặt bằng nước. ; trong hộ gia đình riêng tư và trong không gian kín trong nhà.

; ở độ cao lên tới 4000 m so với mực nước biển.

1.3 Giới hạn nhóm người dùng Thiết bị này có thể được

sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn chế hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức nếu họ được giám sát hoặc được hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị an toàn và đã hiểu được những mối nguy hiểm có thể xảy ra.

Trẻ em không được phép chơi với thiết bị này.

Trẻ em không được phép tự ý vệ sinh và bảo trì thiết bị nếu không có sự giám sát.

Tránh xa trẻ em dưới 3 tuổi và vật nuôi khỏi thiết bị.

1.4 Cài đặt an toàn



CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!

Việc lắp đặt không đúng cách rất nguy hiểm.

Chỉ kết nối thiết bị theo đúng thông tin trên
đóng và vận hành.

Chỉ kết nối thiết bị với ổ cắm được lắp đặt đúng cách

Kết nối với nguồn điện xoay chiều bằng dây nối đất.

Hệ thống dây dẫn bảo vệ của hệ thống lắp đặt nhà điện phải
được cài đặt đúng cách. Việc lắp đặt phải có tiết diện cáp đủ lớn.

Khi sử dụng thiết bị dòng điện dư, chỉ sử dụng một

Nhập bằng dấu  chèn.

Không bao giờ cấp nguồn cho thiết bị thông qua thiết bị chuyển mạch bên ngoài,
ví dụ. B. hẹn giờ hoặc điều khiển từ xa.

Không bao giờ kết nối thiết bị với mạch điện thường xuyên
được bật và tắt bởi nhà cung cấp năng lượng.

Khi lắp đặt thiết bị, phích cắm điện của dây nguồn phải dễ dàng tiếp cận
hoặc nếu không thể dễ dàng tiếp cận thì phải lắp đặt thiết bị ngắt kết
nối mọi cực trong hệ thống điện cố định theo quy định về lắp đặt.

Khi lắp đặt thiết bị, hãy đảm bảo cáp nguồn không bị kẹt hoặc bị hỏng.

Lỗi cách điện của cáp điện bị hỏng rất nguy hiểm.


Không bao giờ để dây nguồn tiếp xúc với các bộ phận nóng của thiết bị hoặc
nguồn nhiệt.

Không bao giờ chạm vào dây nguồn bằng các điểm hoặc cạnh sắc nhọn
đưa vào tiếp xúc.

Không bao giờ uốn cong, đè bẹp hoặc sửa đổi cáp nguồn.

ngày xưa.

an ninh

 CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!

Sử dụng dây nguồn dài và bộ chuyển đổi không được ủy quyền là rất nguy hiểm.

Không sử dụng cáp nối dài hoặc nhiều ổ cắm.
quay lại.

Chỉ sử dụng bộ chuyển đổi và cáp nguồn được nhà sản xuất chấp thuận.

Nếu cáp nguồn quá ngắn và không còn

Nếu không có dây điện, hãy liên hệ với thợ điện có trình độ để điều chỉnh lại
hệ thống lắp đặt trong nhà.

 CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!

Trọng lượng nặng của thiết bị có thể gây thương tích khi nâng
chỉ huy.

Không tự mình nhấc thiết bị lên.

Nếu thiết bị này được sử dụng không đúng cách trong máy giặt-sấy
được lắp đặt, thiết bị được lắp đặt có thể rơi xuống.


Chỉ kết nối máy sấy với bộ kết nối của
nhà sản xuất máy sấy trên máy giặt "Phụ kiện", trang 28. Không
được phép lắp đặt bằng bất kỳ phương pháp nào khác.

Không lắp đặt thiết bị vào máy giặt-sấy nếu

Nhà sản xuất máy sấy không cung cấp bộ kết nối phù hợp.

Không có thiết bị nào từ các nhà sản xuất khác nhau và có
có độ sâu và chiều rộng khác nhau trong cột máy giặt-sấy.

Không đặt máy giặt sấy lên bề đỡ vì thiết bị có thể bị đổ.

 CẢNH BÁO – Có nguy cơ ngạt thở!

Trẻ em có thể kéo vật liệu đóng gói qua đầu
hoặc bị cuốn vào đó và chết ngạt.

Để vật liệu đóng gói tránh xa tầm tay trẻ em.

Không để trẻ em chơi đùa với vật liệu đóng gói.



THẬN TRỌNG – Có nguy cơ bị thương!

Thiết bị có thể rung hoặc di chuyển trong quá trình hoạt động. Đặt thiết bị trên bề mặt

sạch, phẳng và chắc chắn.

địa điểm.

Cân bằng thiết bị bằng chân và ống thủy.

để nhắm tới.

Nếu lắp đặt ống và dây điện không đúng cách, có nguy cơ vấp ngã. Lắp đặt ống và dây điện sao cho không có nguy cơ vấp ngã.

Nếu thiết bị được di chuyển bằng các thành phần nhô ra, chẳng hạn như: B. Cửa thiết bị, các bộ phận có thể bị vỡ ra. Không di chuyển thiết bị bằng cách nâng các bộ phận nhô ra.



THẬN TRỌNG – Có nguy cơ bị cắt!

Các cạnh sắc trên thiết bị có thể gây ra vết cắt nếu chạm vào. Không chạm vào thiết bị ở các cạnh sắc.

Sử dụng găng tay bảo hộ trong quá trình lắp đặt và vận chuyển

của thiết bị.

1.5 Sử dụng an toàn



CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!

Thiết bị bị hỏng hoặc dây nguồn bị hỏng đều nguy hiểm. Không bao giờ vận hành thiết bị bị hỏng. Không bao

giờ kéo dây nguồn để ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện. Luôn rút phích cắm ra khỏi dây nguồn.

Nếu thiết bị hoặc dây nguồn bị hỏng, hãy rút phích cắm dây nguồn hoặc tắt cầu chì trong hộp cầu chì ngay lập tức. Gọi đến bộ phận chăm sóc khách hàng. Trang 47

Độ ẩm xâm nhập vào thiết bị có thể gây ra điện giật. Chỉ sử dụng thiết bị trong nhà. Không bao giờ để thiết

bị tiếp xúc với nhiệt độ cao hoặc độ ẩm quá cao.

an ninh

Không sử dụng máy phun rửa bằng hơi nước, máy phun rửa áp lực cao, vòi nước hoặc vòi hoa sen để vệ sinh thiết bị.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây hại cho sức khỏe!


Trẻ em có thể bị kẹt trong thiết bị và gây nguy hiểm đến tính mạng.

Không lắp đặt thiết bị phía sau cánh cửa ngăn cản

Cửa thiết bị bị chặn hoặc bị ngăn cản.

Đối với các thiết bị không còn sử dụng, hãy rút dây nguồn và sau đó cắt dây nguồn


và làm hỏng ổ khóa trên cửa thiết bị đến mức cửa thiết bị không thể đóng lại được nữa.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngạt thở!

Trẻ em có thể hít hoặc nuốt phải những bộ phận nhỏ và gây ngạt thở.


Để xa tầm tay trẻ em những bộ phận nhỏ.

Không để trẻ em chơi với các bộ phận nhỏ.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ nổ!

Bụi than hoặc bột than ở gần thiết bị có thể gây nổ.

Giữ khu vực xung quanh thiết bị sạch sẽ trong quá trình vận hành.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngộ độc!

Nước ngưng tụ từ thiết bị này không phải là nước uống và có thể bị nhiễm xơ vữa.

Không uống hoặc làm rò rỉ nước ngưng tụ từ thiết bị.

quay lại.

Chất tẩy rửa và các sản phẩm chăm sóc có thể gây ngộ độc nếu tiêu thụ chỉ huy.

Nếu vô tình nuốt phải, hãy tìm kiếm lời khuyên y tế.

Để chất tẩy rửa và các sản phẩm chăm sóc xa tầm tay trẻ em.

ren.

⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!

Chất làm lạnh R290 trong thiết bị này thân thiện với môi trường nhưng dễ cháy và có thể bắt lửa nếu tiếp xúc với ngọn lửa trần hoặc nguồn đánh lửa.



Để ngọn lửa trần và nguồn đánh lửa tránh xa thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ nổ!

Các chất cặn còn sót lại trong bộ lọc xơ vải có thể bắt lửa trong quá trình sấy khô.

Vệ sinh bộ lọc xơ vải thường xuyên.

Các vật dễ cháy như bật lửa hoặc diêm có thể bắt lửa trong quá trình sấy khô.

Trước khi sấy khô, hãy loại bỏ tất cả các vật dễ cháy ra

khỏi

từ túi quần áo giặt.

Nếu quần áo chưa giặt tiếp xúc với dung môi, dầu, sáp, chất tẩy sáp, sơn, mỡ hoặc chất tẩy vết bẩn, chúng có thể bắt lửa trong quá trình sấy. Không sấy quần áo chưa giặt bằng thiết bị này. Xả sạch đồ giặt bằng nước

nóng trước khi sấy

và rửa sạch bằng chất tẩy rửa.

Không sử dụng thiết bị nếu quần áo đã được giặt trước đó bằng hóa chất.

⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!

Nếu dừng sấy sớm, quần áo sẽ không được làm mát đủ và có thể bắt lửa. Không dừng

chương trình sấy quá sớm. Nếu quá trình sấy bị gián

đoạn sớm, hãy lấy quần áo ra ngay lập tức và trải ra.

⚠ THẬN TRỌNG – Có nguy cơ bị thương!

Khi bước hoặc trèo lên thiết bị, tấm che có thể bị vỡ. Không bước hoặc trèo lên thiết bị.

Ngồi hoặc dựa vào cửa mở có thể khiến thiết bị bị lật. Không ngồi hoặc dựa vào cửa thiết bị.

an ninh

Không đặt bất kỳ vật gì lên cửa thiết bị.
Việc chạm vào trống quay có thể gây thương tích của bàn tay.

Trước khi can thiệp, hãy đảm bảo rằng trống đã dừng hẳn
Chờ đợi.

1.6 Vệ sinh và bảo dưỡng an toàn

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

Không bao giờ sửa đổi thiết bị hoặc thuộc tính của thiết bị theo bất kỳ cách nào.
thay đổi.

Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa thiết bị
tiến hành.

Chỉ được sử dụng linh kiện thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.
được phát hiện.

Nếu cấp nguồn của thiết bị này bị hỏng,
phải được thực hiện bởi nhà sản xuất hoặc bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc
một người có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm.

Sự xâm nhập của hơi ẩm có thể gây ra điện giật.

Trước khi vệ sinh, hãy rút dây nguồn hoặc tháo cầu chì trong
Tắt hộp cầu chì.

Không sử dụng máy phun rửa bằng hơi nước, máy phun rửa áp lực cao,
vòi nước hoặc vòi hoa sen để vệ sinh thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!

Sử dụng phụ tùng, phụ kiện không chính hãng là rất nguy hiểm.

Chỉ sử dụng phụ tùng, phụ kiện chính hãng từ nhà sản xuất.
quay lại.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ ngộ độc!

Sử dụng chất tẩy rửa có chứa dung môi có thể tạo ra khí độc.

Không sử dụng chất tẩy rửa có chứa dung môi.

2 Tránh thiệt hại tài sản

SỰ NGUY HIỂM!

Liều lượng nước xả vải không đúng, chất tẩy rửa, sản phẩm chăm sóc và chất làm sạch có thể làm giảm chức năng của thiết bị.

Thực hiện theo khuyến cáo về liều dùng của nhà sản xuất.

Vượt quá mức tối đa

Tải trọng số lượng ảnh hưởng đến chức năng thiết bị.

Tải trọng tối đa cho chú ý đến từng chương trình và không vượt quá. "Chương

trình", trang 24

Quá nhiệt của thiết bị có thể

ảnh hưởng đến chức năng của thiết bị.

Trong quá trình vận hành, hệ thống thông gió giữ cho lỗ mở trên thiết bị luôn thông thoáng.

Thông gió đầy đủ trong đảm bảo không gian.

Các vật nhẹ như tóc và xơ vải có thể bị kẹt trong quá trình hoạt động từ lỗ thông gió của thiết bị bị hút vào và làm suy yếu chức năng của thiết bị.

Giữ khu vực xung quanh thiết bị sạch sẽ trong quá trình vận hành.

Để các vật nhẹ tránh xa thiết bị mở.

Hoạt động khi lớp bảo vệ chống xơ vải bị thiếu, không đầy đủ hoặc bị lỗi (tùy thuộc vào thiết bị, ví dụ:

B. Bộ lọc xơ vải, kho chứa xơ vải, tấm lọc) có thể làm hỏng thiết bị.

Không vận hành thiết bị khi thiếu không đầy đủ hoặc khiếm khuyết vận hành chức năng bảo vệ xơ vải.

bột hoặc cao su xốp có thể bị biến dạng trong quá trình sấy khô hoặc tan chảy.

Không sử dụng chất có chứa bột hoặc đồ giặt có chứa cao su xốp khô.

Chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm hỏng bề mặt thiết bị.

Không sắc nhọn hoặc mài mòn

Sử dụng chất tẩy rửa.

Không sử dụng chất tẩy rửa có chứa cồn mạnh.

Không sử dụng miếng cọ rửa cứng hoặc

Sử dụng miếng bọt biển lau chùi.

Chỉ vệ sinh thiết bị bằng nước và vải mềm, ẩm.

Nếu bạn tiếp xúc với thiết bị,

Loại bỏ hết cặn chất tẩy rửa, sương phun hoặc cặn bẩn.

3 Bảo vệ môi trường và Cứu

3.1 Vứt bỏ bao bì

Vật liệu đóng gói thân thiện với môi trường và có thể tái chế.

Xử lý từng thành phần riêng biệt theo từng loại.

3.2 Tiết kiệm năng lượng

Nếu bạn làm theo những hướng dẫn này, thiết bị của bạn tiêu thụ ít điện năng hơn.

• Bảo quản thiết bị ở nơi thông gió tốt phòng và giữ cho các lỗ thông gió của thiết bị thông thoáng. Trước khi sấy, hãy cho quần áo vào quay trong máy giặt.

Trong mỗi quá trình sấy khô, tận dụng tối đa khả năng tải của chương trình. chương trình

Trang 24

Tải trọng tối đa của

Không vượt quá chương trình.

Chương trình Trang 24

Sau khi sấy khô, hãy vệ sinh bộ lọc xơ vải.

"Vệ sinh bộ

lọc xơ vải", trang 31

de Cài đặt và kết nối

; Tắt Wi-Fi không sử dụng
ren.

"Tắt Wi-Fi trên thiết bị",
trang 36

3.3 Chế độ tiết kiệm năng lượng

Nếu bạn sử dụng thiết bị trong thời gian ngắn
khi không sử dụng, nó sẽ tự động chuyển
sang chế độ tiết kiệm năng lượng. Tất cả
Đèn báo tắt và nhấp nháy. ▶

Chế độ tiết kiệm năng lượng đã kết thúc,
bằng cách vận hành lại thiết bị.

Nếu bạn sử dụng thiết bị trong thời gian dài hơn
không hoạt động, nó tự động chuyển sang chế
độ chờ
(Chờ).

4 Thiết lập và Kết nối

4.1 Tháo hộp thiết bị

SỰ NGUY HIỂM!

Bất kỳ vật dụng nào còn sót lại trong trống
không được dùng để sử dụng trong
thiết bị có thể dẫn đến
thiệt hại tài sản và thiệt hại thiết bị
chỉ huy.

Trước khi vận hành, các mục này và các
phụ kiện đi kèm
từ trống.

1. Tháo hoàn toàn vật liệu đóng gói và nắp bảo vệ khỏi thiết
bị.

"Vứt bỏ bao bì",
trang 11

2. Kiểm tra xem thiết bị có hư hỏng rõ ràng
không.

3. Mở cửa. Trang 30

4. Tháo các phụ kiện ra khỏi lồng giặt.

5. Đóng cửa lại.

4.2 Phạm vi giao hàng

Sau khi giải nén, hãy kiểm tra tất cả
Các bộ phận cho thiệt hại vận chuyển và
tính hoàn thiện của việc giao hàng.

SỰ NGUY HIỂM!

Một công ty không đầy đủ hoặc
Phụ kiện bị lỗi có thể làm giảm chức năng của
thiết bị hoặc dẫn đến
thiệt hại tài sản và thiệt hại thiết bị
chỉ huy.

Không sử dụng thiết bị khi có phụ kiện
không đầy đủ hoặc bị lỗi.

Sử dụng phụ kiện phù hợp trước khi
hoạt động của thiết bị. "Phụ kiện",
trang 28

Việc giao hàng bao gồm:
máy sấy quần áo

; Các giấy tờ kèm theo
; Ống thoát nước có kết nối

bộ chuyển đổi kết nối, vật liệu buộc chặt và
ống phân phối. "Ống
thoát nước",
trang 13

4.3 Yêu cầu đối với vị trí lắp đặt

SỰ NGUY HIỂM!

Nếu thiết bị nghiêng hơn 40°
nước còn sót lại từ thiết bị
rò rỉ và gây thiệt hại tài sản.

Nghiêng thiết bị một cách cẩn thận.

Vận chuyển thiết bị theo chiều thẳng đứng.
Đóng băng nước còn lại trong thiết bị
có thể gây hư hỏng cho thiết bị.

Không sử dụng thiết bị ở những khu vực có băng giá.
khu vực hoặc ngoài trời.

Nếu thiết bị được bật ngay sau đó việc vận chuyển được tiến hành, chất làm mát có trong thiết bị gây hư hỏng cho thiết bị.

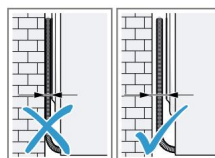
Tắt thiết bị ngay sau khi sử dụng.
Để yên trong hai giờ trước khi vận chuyển.

vị trí lắp đặt	Yêu cầu
Trên sàn nhà	Đặt thiết bị trên bề mặt sạch, phẳng và chắc chắn.
	Căn chỉnh thiết bị
	Trang 16.

Thiết lập và kết nối

vị trí lắp đặt	Yêu cầu
Trong một lần giặt cột khô	Chỉ thiết bị này với bộ kết nối ban đầu của nhà sản xuất máy sấy trong một cột máy giặt-sấy.
	Bộ kết nối với mặt bàn có thể mở rộng
	Trang 28
	ị bộ kết nối
	Trang 28
	Chỉ thiết bị này trên máy giặt từ cùng một nhà sản xuất. Các chiều sâu và chiều rộng thiết bị này phải có với Kích thước máy giặt.
	Cột máy giặt-sấy không phải là trên bề mặt địa điểm.

Trên tường Không có ống



và cáp nguồn

giữa tường và kẹp chặt thiết bị.

4.4 Ống thoát nước

Trong quá trình sấy khô, Nước ngưng tụ mà thiết bị của bạn có trong bình chứa nước ngưng tụ thu thập. Sử dụng nước

de Cài đặt và kết nối

ống xả nước để dẫn nước ngưng tụ dư thừa trực tiếp vào nước thải.

Đề ý

i Vận hành thiết bị này với

ống xả nước được cung cấp. Trang 14

Khi kết nối ống xả nước, bạn phải

không đổ bình chứa nước ngưng tụ thường xuyên.
"Đổ hết bình ngưng tụ",
trang 33

ống thoát nước

kết nối

Nếu bạn không muốn đổ nước ngưng tụ trong thiết bị thường xuyên, hãy kết nối ống xả nước.

SỰ NGUY HIỂM!

Khi vận hành thiết bị mà không có

Nếu ống ngưng tụ hoặc ống xả nước không được kết nối đúng cách, chất lỏng có thể

thoát khỏi vòi phun.

Trước khi vận hành thiết bị,

ống ngưng tụ hoặc

ống thoát nước đúng cách

kết nối với vòi phun.

yêu cầu

Thiết bị và phụ kiện là

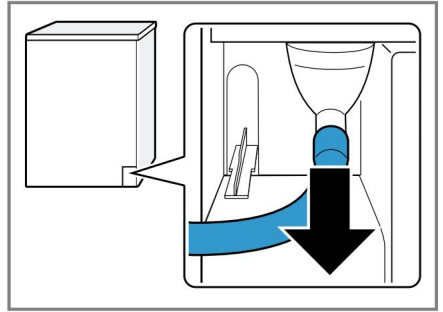
đã mở gói. Trang 12

Thiết bị được lắp đặt tại vị trí lắp đặt.

Trang 12

1. Ngắt kết nối ống ngưng tụ khỏi

Kéo vòi phun.



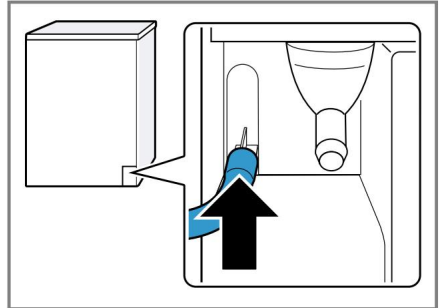
Ống ngưng tụ là

được kết nối với vòi phun tại nhà máy.

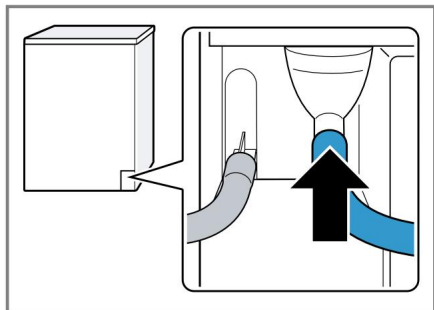
Lưu ý: Khi tháo ống ngưng tụ, chất lỏng có thể rò rỉ từ vòi phun.

2. Đặt ống ngưng tụ vào

trượt giá đỡ.

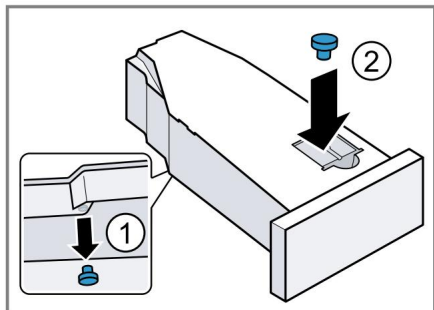


3. Kết nối ống thoát nước với đến điểm dừng trên vòi phun xô.



4. Đổ hết nước ngưng tụ trong bình chứa.
Trang 33
5. Tháo nút ở phía dưới và lắp vào lỗ ở phía trên. ①

②



6. Lắp bình chứa nước ngưng tụ vào. Trang 33
7. Kết nối thiết bị với ống thoát nước.
Trang 15

Mẹo: Để loại bỏ nước ngưng tụ một lần nữa để thu thập trong bình ngưng tụ, ví dụ: B. nếu thiết bị được di chuyển, hãy thực hiện điều này
Hoàn tác các bước theo thứ tự ngược lại
Sự liên tiếp.

loại kết nối thoát nước

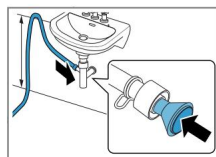
SỰ NGUY HIỂM!

Nếu cống bị tắc hoặc bị chặn, tích tụ

Nước thải chảy ngược trở lại thiết bị.

Trước khi vận hành thiết bị,
đảm bảo nước thải được xử lý nhanh chóng
thoát nước và loại bỏ tắc nghẽn.

thoát vào một
Ống hút.



Điểm kết nối với
một
kẹp ống
(12-22mm).

Ống thoát nước với
một ống dẫn tối
thiểu 80 cm và

tối đa 100 cm
Sửa chiều cao.

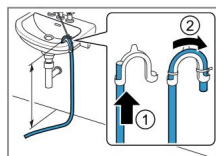
Lưu ý: Với
nhà phân phối Y

Trang 28 bạn có
thể

ống thoát nước
của một
thiết bị bổ sung như
B. máy giặt trên
cùng một cống
thoát nước của

Kết nối ống
xi phòng.

thoát vào một
Bồn rửa mặt.



Ống thoát nước

hoàn toàn thông qua
sự đa dạng
đẩy và với
Cố định vật
liệu buộc chặt.

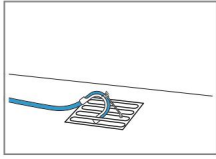
Đa tạp trong
tối đa 100 cm
Sửa chiều cao.

de Cài đặt và kết nối

thoát vào một

ống thoát nước

Khe.



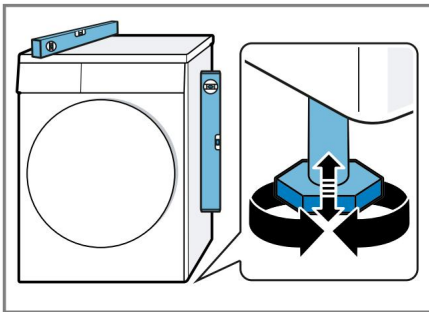
hoàn toàn thông qua
sự đa dạng
đẩy và với
Cố định vật
liệu buộc chặt.

Sự đa dạng
để buộc chặt vào
rãnh.

4.5 Căn chỉnh thiết bị

Để giảm tiếng ồn và độ rung
giảm, điều chỉnh thiết bị
Phải.

Để căn chỉnh thiết bị,
Xoay chân thiết bị. Kiểm tra độ thẳng
hàng bằng ống thủy.



Tất cả các chân của thiết bị phải được gắn chặt
đứng trên mặt đất.

4.6 Kết nối thiết bị điện

1. Rút dây nguồn ra khỏi

cáp kết nối của thiết bị vào một
ổ cắm gần thiết bị
đặt.

Dữ liệu kết nối của thiết bị có thể được tìm
thấy trong dữ liệu kỹ thuật

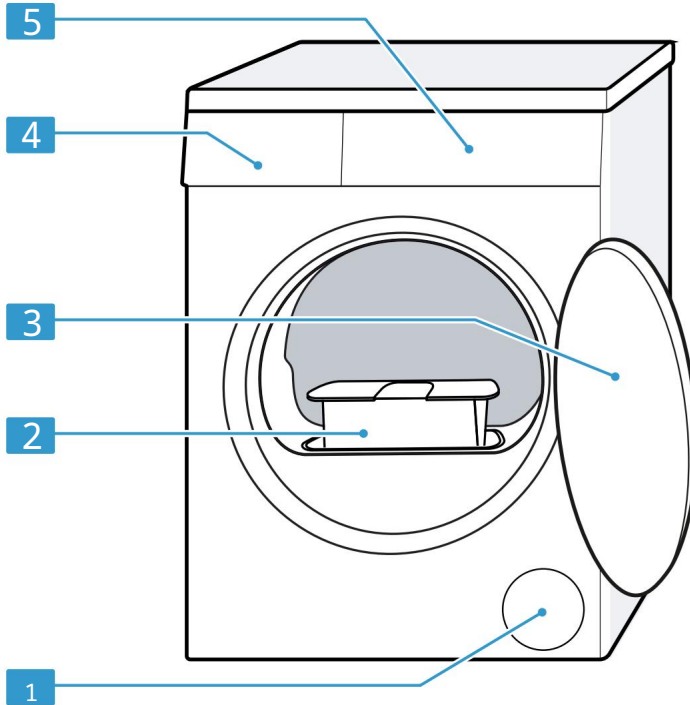
Trang 51.

2. Đảm bảo phích cắm điện được cắm chặt
kiểm tra.

5 Làm quen với nhau

5.1 thiết bị

Tại đây bạn sẽ tìm thấy thông tin tổng quan về các thành phần của thiết bị.



Tùy thuộc vào loại thiết bị, các chi tiết trong hình ảnh có thể khác nhau, ví dụ: B. Màu sắc và hình dạng.

1 **l**ỗ thông gió

2 **B**ộ lọc xơ vải Trang 31

3 **C**ửa Trang 30

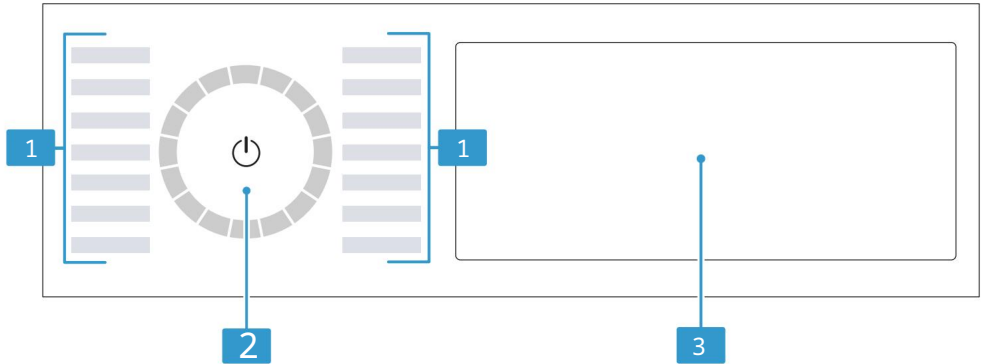
4 **B**ình ngưng tụ Trang 33

5 **B**ảng điều khiển trang 18

de Làm quen với nhau

5.2 Bảng điều khiển

Bạn có thể sử dụng bảng điều khiển để cài đặt tất cả các chức năng của thiết bị và biết thông tin về trạng thái hoạt động của thiết bị.



1 Chương trình Trang 24

2 Bộ chọn chương trình trang 29

3 nút trang 21 và hiển thị trang 19

Thay đổi giá trị cài đặt

Khi bạn kích hoạt một số cài đặt nhất định, màn hình sẽ hiển thị các nút chọn và bạn có thể thay đổi giá trị cài đặt. Nhấn các nút chọn trang 22.

5.3 Logic vận hành Một số

Khu vực trên màn hình là các nút bấm và phản hồi khi chạm vào. Bạn kích hoạt, hủy kích hoạt hoặc thay đổi cài đặt bằng cách nhấn các nút. Các cài đặt đã kích hoạt sẽ được đánh dấu trên màn hình.

Màn hình hiển thị giá trị cài đặt.


SỰ NGUY HIỂM!

Tác dụng lực mạnh vào màn hình có thể gây hư hỏng. Không tác động mạnh vào màn hình.
Không

ấn màn hình bằng vật nhọn hoặc sắc.

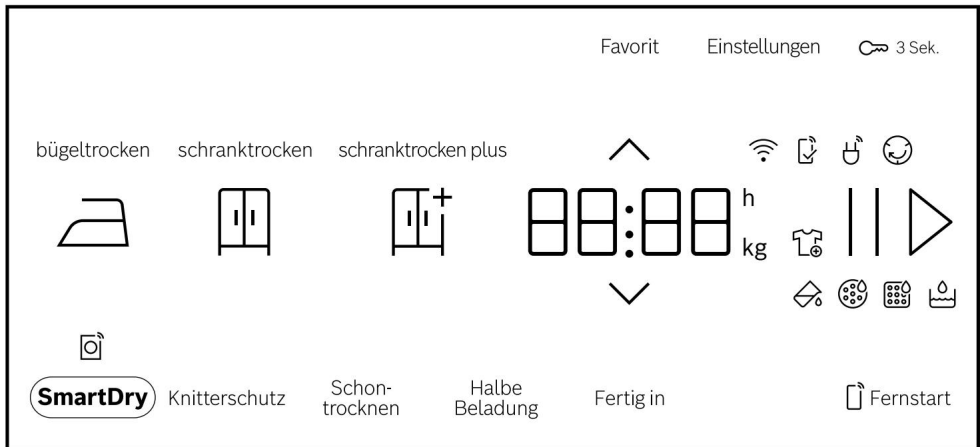
6 Hiển thị

Màn hình hiển thị hiện tại
thiết lập giá trị, lựa chọn tùy chọn
hoặc văn bản thông tin.




Tùy thuộc vào trạng thái chương trình, màn hình sẽ hiển thị một số thông tin trong khu vực, ví dụ: **88:88**,
dự: B. .

Lưu ý: Các tính năng bổ sung có thể có thông qua các bản cập nhật phần mềm
là. Trang 36

Nếu có bản cập nhật phần mềm, bạn sẽ tìm thấy thêm thông tin trong
Ứng dụng Home Connect.







Ví dụ hiển thị

Hiển thị	Sự miêu tả
0:40 ¹	Thời lượng chương trình ước tính hoặc thời gian còn lại của chương trình tính bằng giờ và phút.
9,01	Tải trọng tối đa khuyến nghị cho chương trình cài đặt tính bằng kg.
10 giờ ¹	Thời gian kết thúc chương trình "Nút", trang 23
	Bạn có thể loại bỏ hoặc thêm đồ giặt và ngắt chương trình hiện tại. Trang 30
	Đổ hết nước ngưng tụ trong bình chứa ra và lắp bình vào. Trang 33
	Làm sạch bộ lọc xơ vải. Trang 31
CHĂM SÓC	Chạy chương trình để bảo trì thiết bị dễ dàng. Trang 38

¹ Ví dụ

của Hiện thị

Quảng cáo	Mô tả Quá trình
Nóng	làm mát sẽ làm mát đồ giặt trong vài phút trong khi lồng giặt đang quay, tùy thuộc vào trạng thái chương trình, để tránh làm hỏng đồ giặt. Quá trình làm mát có thể dừng lại bằng cách mở cửa.
	Lưu ý: Không thay đổi chương trình đã cài đặt. Sáng lên: thiết bị được kết nối với mạng gia đình qua Wi-Fi. công việc được kết nối. ; nhấp nháy: thiết bị đang cố gắng kết nối với mạng gia đình. "Home Connect", trang 35 Các cài
	đặt không có trên thiết bị được thiết lập thông qua ứng dụng Home Connect. Để biết thêm thông tin, vui lòng xem ứng dụng Home Connect.
	Trạng thái chương trình: Chồng nhãn
	Trạng thái chương trình: Tạm
Kết thúc	dừng Trạng thái chương trình: Kết thúc chương trình
¹ Ví dụ	





7 phím

Tại đây bạn sẽ tìm thấy tổng quan về các phím và tùy chọn cài đặt của chúng.





Lưu ý: Các tính năng bổ sung có thể có thông qua các bản cập nhật phần mềm là.

"Cài đặt bản cập nhật phần mềm", trang 36

Nếu có bản cập nhật phần mềm, bạn sẽ tìm thấy thêm thông tin trong Ứng dụng Home Connect.



Ném	Lựa chọn	Sự miêu tả
	<ul style="list-style-type: none"> sự khởi đầu Hủy bỏ tạm dừng 	<p>Bắt đầu, hủy hoặc tạm dừng chương trình.</p> <p>Nếu được hiển thị, bạn có thể tạm dừng chương trình.</p> <p>Nếu được hiển thị, bạn có thể bắt đầu chương trình.</p>
 (công tắc nguồn)	<ul style="list-style-type: none"> bật lên Chế độ chờ / Chờ ⏻ Khởi động lại thiết bị 	<p>Bật thiết bị hoặc chuyển sang chế độ chờ.</p> <p>Nếu bảng điều khiển không phản hồi, nhấn trong khoảng 5 giây  để khởi động lại thiết bị.</p> <p>"Màn hình và nút bấm không trả lời.", trang 44</p>
 3 giây	<ul style="list-style-type: none"> kích hoạt ⏻ vô hiệu hóa 	<p>Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt tính năng kiểm soát của phụ huynh.</p> <p>Khả năng chống lại một ngăn ngừa hoạt động ngẫu nhiên.</p> <p>Nếu khóa trẻ em đã được kích hoạt và thiết bị đã tắt, Khóa trẻ em vẫn được kích hoạt. "Kiểm soát của phụ huynh", trang 34</p>

vị giác

Ném	Lựa chọn	Sự miêu tả
	nhiều lựa chọn	Để thiết lập một thiết lập thay đổi, nhấn nút chọn hoặc cho đến khi màn hình hiển thị cài đặt mong muốn.
Cài đặt	nhiều lựa chọn	"Cài đặt cơ bản", trang 37
Yêu thích	cứu bộ	Nếu bạn nhấn nút trong khoảng 3 giây để lưu cài đặt chương trình riêng của bạn. "Lưu cài đặt chương trình", trang 29
tủ khô cộng thêm	 kích hoạt ; vô hiệu hóa	Mục tiêu khô xác định ướt hay khô giặt đồ sau kết thúc chương trình. "mục tiêu khô", trang 34
tủ khô	 kích hoạt ; vô hiệu hóa	Mục tiêu khô xác định ướt hay khô giặt đồ sau kết thúc chương trình. "mục tiêu khô", trang 34
sắt khô	 kích hoạt ; vô hiệu hóa	Mục tiêu khô xác định ướt hay khô giặt đồ sau kết thúc chương trình. "mục tiêu khô", trang 34

Ném	Chọn ; kích	Sự miêu tả
chống nhăn	hoạt ; vô hiệu hóa	Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chức năng giảm nếp nhăn. Trống di chuyển Giặt ủi sau khi kết thúc chương trình trong 120 phút đều đặn để giảm nếp nhăn.
sấy khô nhẹ nhàng	kích hoạt ; vô hiệu hóa	Làm khô nhẹ nhàng kích hoạt hoặc hủy kích hoạt. Nhiệt độ là cho hàng dệt may nhạy cảm giảm, ví dụ như B. cho polyacrylic hoặc spandex. Thời gian chương trình được kéo dài.
Hoàn thành trong	lên đến 24 giờ	Thời gian kết thúc chương trình thành lập. Thời lượng chương trình là đã bao gồm trong số giờ quy định. Sau khi chương trình bắt đầu thời lượng chương trình được hiển thị.
nửa tải	kích hoạt ; vô hiệu hóa	Các mặt hàng giặt riêng lẻ hoặc giặt khô những đồ nhỏ.

của Chương trình

Ném	Kích	Sự miêu tả
 Khô thông minh	hoạt lựa chọn	Sau khi giặt quần áo trong máy giặt, bạn sẽ máy sấy phù hợp Khuyến khích sử dụng chương trình sấy quần áo. Lưu ý: Máy giặt phải được hỗ trợ Home Connect. Các máy giặt và Máy sấy phải được được kết nối với mạng gia đình và trong Ứng dụng Home Connect phải được đăng ký.
 khởi động từ xa	kích hoạt ; vô hiệu hóa ; Mở cài đặt Home Connect	Kích hoạt khởi động từ xa hoặc hủy kích hoạt. Trang 36

8 Chương trình

Bạn có thể

với một chương trình tự động hoặc sấy khô theo chương trình thời gian.

Lưu ý: Thông qua bản cập nhật phần mềm có thể có thêm các chức năng bổ sung. "Cài

đặt bản cập nhật phần mềm",
trang 36

Nếu có bản cập nhật phần mềm bạn sẽ tìm thấy thêm thông tin trong ứng dụng Home Connect.

8.1 Chương trình tự động

Chương trình tự động là chương trình trong đó cảm biến độ ẩm trong khi sấy khô phần còn lại

đo độ ẩm của quần áo. Các

Chương trình chỉ kết thúc khi đạt được
mục tiêu sấy khô đã đặt.

Mỗi chương trình tự động có một

Mục tiêu sấy khô trang 34. Mục tiêu

sấy khô xác định mức độ khô hoặc
độ ẩm của quần áo sau khi chương trình kết
thúc.


mẹo

Chọn mục tiêu sấy khô phù hợp
theo hàng dệt may hoặc
kết quả sấy khô mong muốn.

Nhấn chăm sóc đồ giặt cung cấp thông tin bổ sung
về
lựa chọn chương trình.

chương trình	Sự miêu tả	tải tối đa (kg)
Bông	Vải bền và chống sợi làm bằng vải cotton và vải lanh.	9,0
Sinh thái	Vải bền và chống sợi làm bằng vải cotton và vải lanh. Chương trình tiết kiệm năng lượng.	9,0
Dễ chăm sóc	hàng dệt may làm từ vải tổng hợp và vải hỗn hợp khô.	3,5
Nhanh/Trộn	hàng dệt may làm từ cotton và sợi tổng hợp khô.	3,0
khăn trải giường	giường và vỏ gối cũng như ga trải giường được làm bằng bông sấy khô. Lưu ý: Chuyển động của trống là Tối ưu hóa việc sấy khô quần áo có kích thước lớn.	3,5
Cực kỳ tốt	Vải dệt tinh tế làm từ satin, tổng hợp và các loại vải hỗn hợp.	2,0
xuống	Vải dệt có lông vũ, chăn bông hoặc làm khô chăn. ghi chú ; Phơi khô riêng từng loại vải lớn, chẳng hạn như chăn hoặc túi ngủ. Để phân phối chất độn và hòa tan bất kỳ túi ẩm nào, hãy lắc hàng dệt may sau khi chương trình kết thúc. Khi bạn làm khô gối và Gối sau khi kết thúc chương trình không khô hoàn toàn, khô gối có chương trình thời gian. Trang 26	1,5
Vệ sinh cộng thêm	Vải bền và chống sợi làm bằng vải cotton và vải lanh. Lưu ý: Đặc biệt thích hợp cho những yêu cầu vệ sinh cao hơn.	4,0


của Chương trình

chương trình	Sự miêu tả	tải tối đa (kg)
Đồ thể thao	Quần áo thể thao khô nhanh được làm từ Sấy khô sợi chức năng, sợi siêu nhỏ và sợi tổng hợp.	1,5
áo cánh/áo sơ mi	Áo sơ mi và áo cánh khô làm từ vải cotton, vải lanh, vải tổng hợp hoặc vải hỗn hợp. Lưu ý: Để có kết quả sấy khô tối ưu, hãy sấy tối đa 5 chiếc áo hoặc 5 chiếc áo cánh. Sau khi sấy khô, hãy ủi quần áo hoặc treo chúng lên. Độ ẩm còn lại sau đó được phân phối đều.	1,5
Siêu ngắn 40'	Vải khô làm từ sợi tổng hợp và cotton nhẹ.	1,0
khăn tắm	Khăn tắm và áo choàng tắm bền và chống đun sôi được làm bằng cotton và Vải lanh khô.	6,0
 Chương trình ứng dụng	Chọn chương trình bổ sung trực tiếp thông qua ứng dụng Home Connect. Mô tả của các chương trình có thể được tìm thấy trong ứng dụng Home Connect. Lưu ý: Thiết bị của bạn phải được kết nối với mạng gia đình và trong Ứng dụng Home Connect phải được đăng ký. Trang 35	-

8.2 Chương trình thời gian

Chương trình theo thời gian là chương trình có thời lượng cố định hoặc có thể điều chỉnh được. Chương trình kết thúc khi thời gian đã trôi qua, ngay cả khi quần áo đã được giặt sạch. B. vẫn chưa khô. Các chương trình thời gian phù hợp để sấy khô của từng món đồ giặt riêng lẻ hoặc hàng dệt mỏng.

Mẹo: Nhân chăm sóc đồ giặt cung cấp cho bạn thông tin bổ sung về lựa chọn chương trình.

chương trình	Sự miêu tả	tải tối đa (kg)
Chương trình thời gian ẩm	Tất cả các loại vải trừ len và lụa khô. Thích hợp cho sấy khô trước hoặc hơi giặt ướt và để sấy khô quần áo giặt nhiều lớp, dày.	3,0
 Chương trình ứng dụng	Chọn chương trình bổ sung trực tiếp thông qua ứng dụng Home Connect. Mô tả của các chương trình có thể được tìm thấy trong ứng dụng Home Connect. Lưu ý: Thiết bị của bạn phải được kết nối với mạng gia đình và trong Ứng dụng Home Connect phải được đăng ký.	-

phụ kiện

9 phụ kiện

Sử dụng phụ kiện chính hãng. Nó được thiết kế riêng cho thiết bị của bạn.

Mẹo: Một số phụ kiện có sẵn màu khác.

Liên hệ

dịch vụ chăm sóc khách hàng của bạn. trang 47

	Sử dụng thiết	số đơn hàng
bộ kết nối	bị để tiết kiệm không gian trên một máy giặt phù hợp từ cùng một Nhà sản xuất và với cùng chiều rộng và chiều sâu cài đặt.	WTZ27510
bộ kết nối với mặt bàn kéo ra	Thiết bị tiết kiệm không gian trên một máy giặt phù hợp từ cùng một Nhà sản xuất và với cùng chiều rộng và chiều sâu cài đặt. Với sự kéo ra Mặt bàn có thể thiết bị dễ tải hơn và đỡ hàng.	WTZ27500
Giỏ len	Dệt len riêng lẻ, Giấy thẻ thao khô và thú nhồi bông hoặc thông gió.	WMZ20600
Nhà phân phối Y	Ống thoát nước của một thiết bị bổ sung trên cùng một Kết nối ống xả xi phông.	15000490
sản phẩm chăm sóc thiết bị	phụ tùng cho chức năng thiết bị chăm sóc chuyên sâu.	00311829
bục giăng	Đặt thiết bị ở mức cao hơn, để nó có thể được tải dễ dàng và đỡ đỡ hàng Có thể.	WTZPW20D

10 lần giặt

10.1 Chuẩn bị giặt giữ

SỰ NGUY HIỂM!

Các vật dụng còn sót lại trong quá trình giặt có thể làm hỏng quần áo và

làm hỏng trống.

Trước khi vận hành, hãy loại bỏ tất cả các vật thể từ túi quần áo giặt.

Để ý

Khi bạn chuẩn bị quần áo giặt, bảo vệ thiết bị và

Dệt may.

; Quét sạch cát và đất

; Giặt úi theo màu sắc và chất liệu vải sắp xếp và chú ý đến nhãn chăm sóc

Khóa kéo, khóa dán Velcro,

Đóng móc và mắt

; Vòng rèm và băng chỉ di dời

; Mở quần áo ra

cái trống

; Vắt quần áo trước khi sấy

chết tiệt

Quần áo len, thể thao

giày dép và đồ chơi nhồi bông khô trong giỏ len

11 điều cơ bản dịch vụ

11.1 Bật thiết bị

Lưu ý: Nếu bạn sử dụng thiết bị

lần đầu tiên sau khi bạn

đã kết nối nó bằng điện,

Quá trình bật mất tới một phút.

Điều kiện tiên quyết: Thiết bị được cài đặt và kết nối đúng cách. Trang 12

Nhấn 

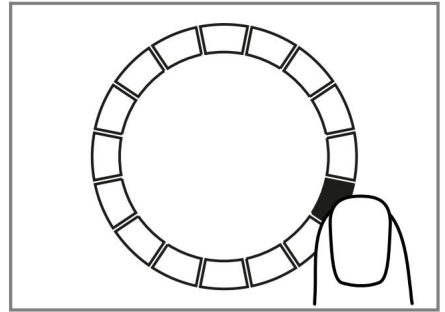
Quá trình bật nguồn mất một thời gian giây.

Lưu ý: Đèn trong lồng giặt sẽ tự động tắt.

11.2 Thiết lập chương trình

1. Trên chương trình mong muốn nhấn.

"Chương trình", trang 24



a Màn hình hiển thị các cài đặt của chương trình.

2. Điều chỉnh cài đặt chương trình của nó.

"Chìa khóa", trang 21

Xin lưu ý thông tin

về chủ đề logic vận hành

Trang 18.

Cài đặt chương trình không được lưu vĩnh viễn cho chương trình.

11.3 Cài đặt chương trình cứu

Bạn có thể tạo ra cá nhân của bạn

cài đặt chương trình như mục ưa thích cứu.

Điều kiện tiên quyết: Một chương trình là bộ. Trang 29

de Hoạt động cơ bản

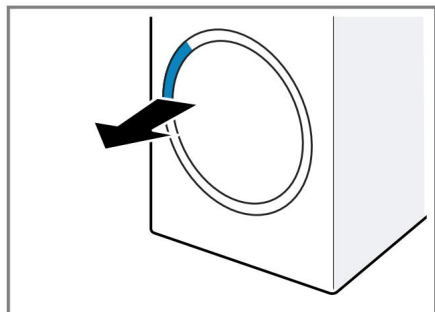
ở chế độ yêu thích trong khoảng 3 giây
nhấn.

Để lưu chương trình đã lưu
Để truy cập, hãy nhấn vào mục Yêu thích.

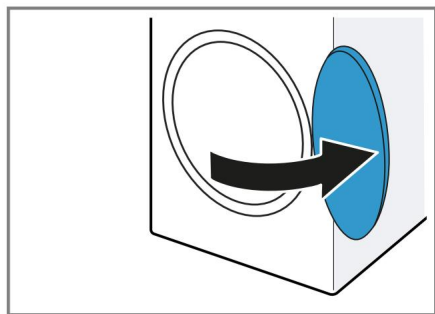
Lưu ý: Để khôi phục lại dữ liệu đã lưu
Để ghi đè chương trình, hãy lặp lại các
bước.

11.4 Mở cửa

1. Đưa tay xuống dưới tay nắm cửa và
cánh cửa.



2. Mở cửa.



11.5 Tải đồ giặt

Lưu ý: Để tránh bị nhân, hãy tuân thủ mức
tối đa

Đang tải chương trình. "Chương
trình", trang 24

yêu cầu
Quần áo được chuẩn bị và phân loại
tầng.

"Giặt ủi", trang 29

Cái trống trống.

1. Mở cửa. Trang 30
2. Cho quần áo vào lồng giặt.
3. Đóng cửa lại.

Đảm bảo không có quần áo nào bị kẹt ở cửa
mây.

11.6 Bắt đầu chương trình

Điều kiện tiên quyết: Một chương trình là
bộ. Trang 29

Nhấn 

- a Màn hình hiển thị chương trình
thời lượng hoặc thời gian kết thúc chương trình.
- a Màn hình hiển thị "Kết thúc" sau khi chương
trình kết thúc.

Lưu ý: Nếu màn hình hiển thị "Nóng"
cho thấy, thiết bị làm mát quần áo.
Khi "Nóng" đi ra ngoài, quần áo sẽ được giặt
đã nguội đi.


11.7 Thêm đồ giặt

Sau khi bắt đầu chương trình, bạn có thể
Loại bỏ quần áo bất cứ lúc nào hoặc
 nạp lại.

1. Nhấn 


Quá trình làm mát bắt đầu tự động sau khoảng
30 giây và
làm mát quần áo trong khi xoay
Cái trống. Nếu bạn muốn tránh hoặc hủy
quá trình làm mát, hãy mở cửa.

Trang 20

2. Mở cửa. Trang 30
3. Thêm hoặc bớt đồ giặt.
4. Đóng cửa lại.
5. Nhấn 

Hoạt động cơ bản của

11.8 Hủy chương trình

1. Mở  nhấn.
2. Cửa. Trang 30
3. Lấy quần áo ra.
Trang 31

11.9 Loại bỏ đồ giặt

1. Mở cửa. Trang 30
2. Lấy quần áo ra khỏi lồng giặt
đàn ông.

11.10 Đưa thiết bị vào chế độ chờ

Nhấn 

11.11 Bộ lọc xơ vải


Trong quá trình sấy khô,
Xơ vải từ quần áo được thu gom vào bộ lọc xơ
vải. Bộ lọc xơ vải
bảo vệ thiết bị khỏi xơ vải.

vệ sinh bộ lọc xơ vải

Khi chương trình sấy kết thúc hoặc màn hình
hiển thị trống trong
Nếu có thông báo xuất hiện trong khi vận
hành, hãy vệ sinh bộ lọc xơ vải.
Lưu ý: Nếu bạn không sử dụng thiết bị
Nếu bạn vệ sinh nó như mô tả,
chức năng của thiết bị có thể bị suy giảm.

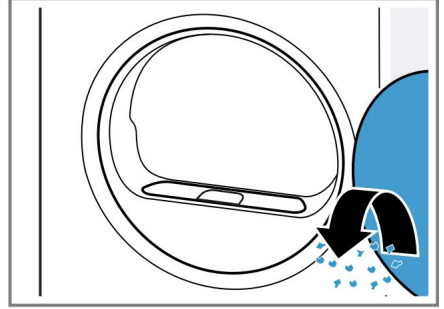
yêu cầu

Màn hình hiển thị sau khi sấy: "Kết thúc"

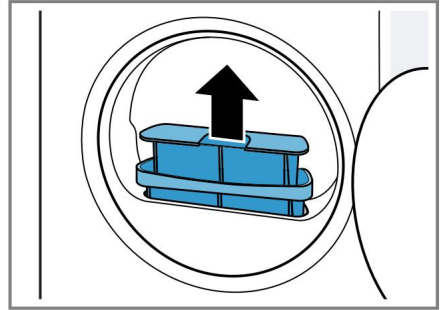
hoặc màn hình hiển thị trong
của công ty: 

1. Mở cửa. Trang 30

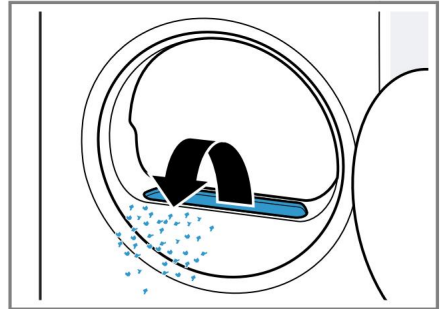
2. Loại bỏ xơ vải trên cửa.



3. Tháo bộ lọc xơ vải hai phần
với.



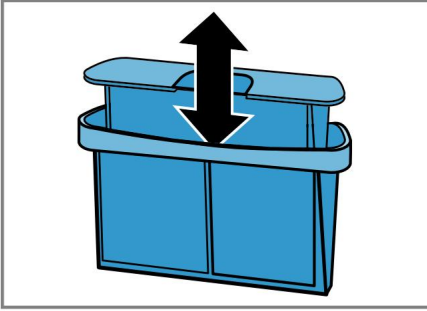
4. Loại bỏ phần xơ trong máng.



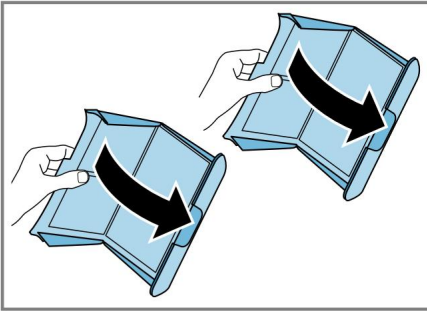
Đảm bảo không có xơ vải nào rơi vào ống dẫn
khí.

de Hoạt động cơ bản

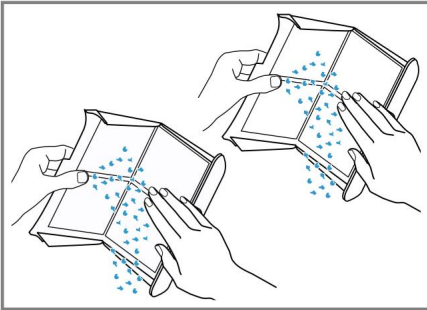
5. Tách bộ lọc xơ vải gồm hai phần.



6. Mở hai bộ lọc xơ vải.

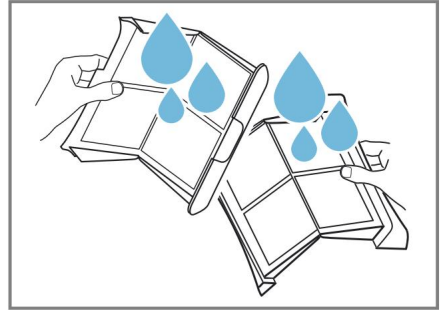


7. Loại bỏ xơ vải.

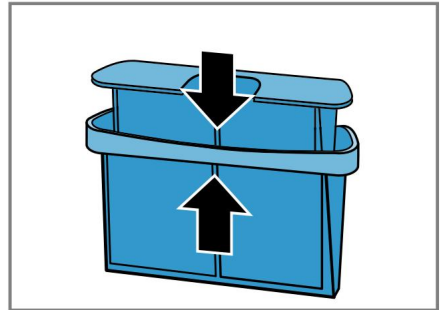


Vứt bỏ phần xơ vải vào rác thải sinh hoạt để tránh ô nhiễm nước thải bằng vi nhựa.

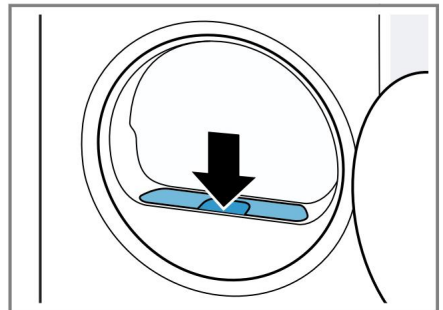
8. Rửa sạch hai bộ lọc xơ vải bằng nước ấm và lau khô.



9. Đóng hai bộ lọc xơ vải lại và lắp chúng lại với nhau.



10. Lắp bộ lọc xơ vải hai phần đúng vạy.



11. Đóng cửa lại.

Hoạt động cơ bản của

11.12 Bình ngưng tụ

Trong quá trình sấy khô,
Nước ngưng tụ mà thiết bị của bạn có
trong bình chứa nước ngưng tụ
thu thập.

Lưu ý: Vận hành thiết bị này
có ống xả nước đi kèm. Trang 14


Nếu bạn tháo ống xả nước
Bạn không cần phải thường xuyên đổ hết bình
ngưng tụ
trống.

"Bình chứa nước ngưng tụ rỗng",
trang 33

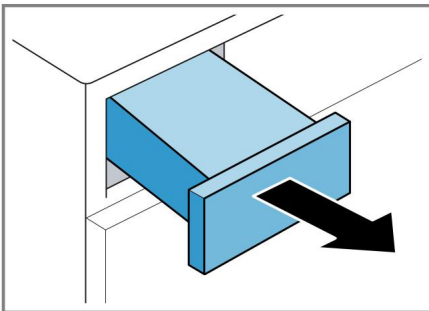
đổ hết bình ngưng tụ

Khi chương trình sấy kết thúc hoặc màn hình
hiển thị trống trong
Nếu có thông báo xuất hiện trong khi vận hành,
hãy đổ hết nước ngưng tụ trong bình chứa.

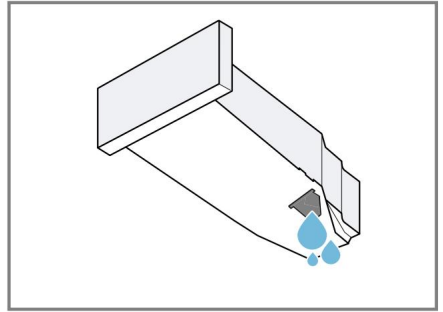
yêu cầu
Màn hình hiển thị sau khi sấy: "Kết thúc"

hoặc màn hình hiển thị trong
của công ty: . 

1. Kéo hộp đựng nước ngưng tụ ra theo chiều
ngang.



2. Làm trống bình chứa nước ngưng tụ
rỗng.



Kiểm tra bộ lọc thường xuyên
bình ngưng tụ và

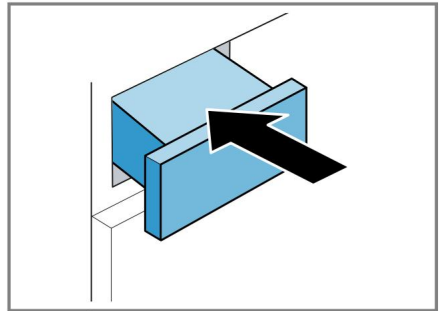
làm sạch một thứ bị ô nhiễm
Lọc. Trang 41

Đảm bảo đổ hết bình ngưng tụ trước khi
vận hành
của thiết bị.

Trang 33

bình ngưng tụ
chèn

Đổ đầy bình chứa nước ngưng tụ đến
Cắm vào cho đến khi nó dừng lại.






mục tiêu khô

12 mục tiêu khô

Đối với mỗi chương trình tự động, một Mục tiêu khô đã được xác định. Mục tiêu độ khô xác định mức độ khô hoặc quần áo của bạn ẩm như thế nào sau khi chương trình kết thúc.

mô tả mục tiêu khô


	Đối với đồ giặt nhiều lớp, dày, khô kém.
	Dành cho đồ giặt thông thường, một lớp.
	Dành cho đồ giặt thông thường, một lớp. Giặt giữ sau kết thúc chương trình hơi ẩm. Ủm để tránh nếp nhăn, ủi quần áo hoặc treo quần áo bạn giặt đồ.

12.1 Thay đổi mục tiêu khô

Đối với một số chương trình tự động, bạn có thể thay đổi mức độ sấy để quần áo của bạn khô hơn hoặc trở nên ẩm ướt hơn.

1. Cài đặt chương trình tự động.
Trang 24

a Màn hình hiển thị mục tiêu sấy khô đã chỉ định.

2. Ép khô tú, sấy khô tú cộng thêm hoặc ủi khô.


12.2 Điều chỉnh mục tiêu khô


Nếu bạn giặt quần áo sau

Việc sấy khô với mục tiêu sấy khô cụ thể được coi là quá ẩm, bạn có thể điều chỉnh mục tiêu khô của nó.



Lưu ý: Bạn có thể thiết lập mục tiêu khô cũng có thể điều chỉnh thông qua các thiết lập cơ bản.

1. Cài đặt chương trình tự động.
Trang 24

a Màn hình hiển thị mục tiêu sấy khô đã chỉ định.

2. Trên tú khô, tú khô cộng thêm, hoặc ủi khô trong khoảng 3 giây


nhấn.


3. Nhấn  hoặc  để điều chỉnh mục tiêu khô.

4. Trên mục tiêu khô đã chọn trong khoảng 3 giây để quay lại chương trình tự động.

13 Kiểm soát của phụ huynh

Bảo vệ thiết bị của bạn khỏi việc vô tình bấm nút điều khiển.

13.1 Kích hoạt kiểm soát của phụ huynh ren

Vào  trong 3 giây. 3 giây nhấn.

a Các nút điều khiển đã bị khóa.

a Khóa an toàn cho trẻ em vẫn hoạt động ngay cả khi chế độ chờ của thiết bị và trong trường hợp mất điện tích cực.

13.2 Vô hiệu hóa kiểm soát của phụ huynh cho

Yêu cầu: Để hủy kích hoạt tính năng kiểm soát của phụ huynh, thiết bị phải được bật lên.

Vào **Kiểm soát** 3 giây. 3 giây nhấn.

14 Kết nối nhà

Thiết bị này có khả năng kết nối mạng. Kết nối thiết bị của bạn với thiết bị di động để sử dụng các chức năng thông qua để sử dụng ứng dụng Home Connect, điều chỉnh các thiết lập cơ bản hoặc tình trạng hoạt động hiện tại màn hình.

Các dịch vụ Home Connect không phải là có sẵn ở mọi quốc gia. Tính khả dụng của chức năng Home Connect

phụ thuộc vào sự sẵn có dịch vụ Home Connect trong Quốc gia. Thông tin về điều này có thể được tìm thấy tại: www.home-connect.com.

Ứng dụng Home Connect hướng dẫn bạn trong suốt quá trình đăng ký. Thực hiện theo hướng dẫn trong ứng dụng Home Connect để thực hiện cài đặt.

Mẹo: Vui lòng lưu ý các hướng dẫn trong ứng dụng Home Connect.

ghi chú

; Tuân thủ các hướng dẫn an toàn

cách thức của hướng dẫn này và đảm bảo rằng những điều này được tuân thủ ngay cả khi nếu bạn sử dụng thiết bị thông qua

Sử dụng ứng dụng Home Connect. "Bảo mật", trang 4

Hoạt động của thiết bị luôn được ưu tiên.

Trong thời gian này

Không thể vận hành thông qua ứng dụng Home Connect.

14.1 Thiết lập ứng dụng Home Connect

1. Ứng dụng Home Connect trên thiết bị di động.
2. Khởi động ứng dụng Home Connect và thiết lập quyền truy cập cho Home Connect.

Ứng dụng Home Connect hướng dẫn bạn trong suốt quá trình đăng ký zess.

14.2 Thiết lập Home Connect

yêu cầu

Ứng dụng Home Connect có sẵn trên thiết bị di động.

Thiết bị có một

Thu sóng mạng WLAN gia đình (Wi-Fi).

1. Khi khởi động từ xa khoảng 3 giây nhấn.
2. Làm theo hướng dẫn trong ứng dụng Home Connect.

14.3 Kích hoạt Wi-Fi trên thiết bị ren

1. Khi khởi động từ xa khoảng 3 giây nhấn.
2. Nhấn nút khởi động từ xa nhiều lần cho đến khi màn hình hiển thị "OFF".
3. Nhấn để bật Wi-Fi kích hoạt.

a Màn hình hiển thị "bật".

ghi chú

Khi Wi-Fi được bật,


màn hình hiển thị xen kẽ giữa "bật" và cường độ tín hiệu của kết nối Wi-Fi.

; Để thoát khỏi cài đặt Home Connect, hãy nhấn

Khởi động từ xa khoảng 3 giây.

de Trang chủ Kết nối

14.4 Tắt Wi-Fi trên thiết bị Iren

1. Nhấn  khởi động từ xa trong khoảng 3 giây.
2. Nhấn nút khởi động từ xa cho đến khi màn hình hiển thị "bật".
3. Nhấn để tắt Wi-Fi.

a Màn hình hiển thị "oFF".

Lưu ý: Để thoát khỏi cài đặt Home Connect, hãy nhấn Remote Start trong khoảng 3 giây.





14.5 Trình cài đặt bản cập nhật phần mềm

Lưu ý: Nếu có bản cập nhật phần mềm, một thông báo sẽ xuất hiện trong ứng dụng Home Connect. Để cài đặt bản cập nhật phần mềm, hãy làm

theo hướng dẫn trong ứng dụng Home Connect. a Bảng điều khiển bị khóa một phần trong quá trình cài đặt. a Trong trường hợp xảy ra lỗi, quá trình cài đặt có thể mất tới 40 phút.

Không khôi phục cài đặt mạng hoặc thiết bị về cài đặt gốc.

14.6 Cài đặt mạng thiết lập lại thiết bị

1. Nhấn  khởi động từ xa trong khoảng 3 giây.
2. Nhấn nút khởi động từ xa nhiều lần cho đến khi màn hình hiển thị "rES".
3. Trên  Nhấn trong khoảng 3 giây.

Cài đặt mạng sẽ được thiết lập lại.

14.7 Khởi động từ xa

Cho phép thiết bị khởi động từ xa thông qua ứng dụng Home Connect.

Lưu ý Khởi

động từ xa sẽ bị vô hiệu hóa trong các điều kiện sau: Cửa thiết bị được mở. được

nhấn.




; Nhấn nút khởi động từ xa.

Sau khi mất điện.


Bật khởi động từ xa

Điều kiện tiên quyết: Cửa thiết bị đã đóng.

Nhấn  khởi động từ xa. Đèn khởi

động từ xa sẽ sáng lên và thiết bị được bật để khởi động từ xa thông qua ứng dụng Home Connect.

Tắt khởi động từ xa Nhấn Khởi

động từ xa  Khởi động từ xa sẽ tắt.



14.8 Đề xuất chương trình thông minh Nếu bạn kích hoạt đề xuất

chương trình thông minh, thiết bị của bạn sẽ đề xuất chương trình phù hợp để sấy quần áo sau khi bạn giặt quần áo trong máy giặt.

Cho phép đề xuất chương trình thông minh

Yêu cầu Máy giặt của bạn có chức năng Home Connect.

Máy giặt của bạn và của bạn

Máy sấy được kết nối với mạng gia đình và được đăng ký trong ứng dụng Home Connect của bạn.

1. Nhấn  SmartDry.

thiết lập cơ bản

a Thiết bị xác định một phù hợp chương trình. Để hủy bỏ quá trình, hãy chọn một quá trình khác chương trình hoặc di chuyển thiết bị chuyển sang chế độ chờ.

a Nếu thiết bị có một phù hợp Nếu chương trình được tìm thấy, màn hình chương trình sẽ sáng lên và Màn hình hiển thị thông tin chương trình.

a Nếu thiết bị không có phù hợp chương trình, một tín hiệu âm thanh và màn hình hiển thị "- -"

2. Nhấn 

14.9 Chẩn đoán từ xa

Có thể liên hệ với dịch vụ khách hàng qua Truy cập chẩn đoán từ xa vào thiết bị của bạn, nếu bạn liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng với yêu cầu tương ứng liên hệ với thiết bị của bạn với Máy chủ Home Connect đã được kết nối và chẩn đoán từ xa trong nước, nơi bạn sử dụng thiết bị.

Mẹo: Thông tin thêm và Thông tin về tính khả dụng của chẩn đoán từ xa ở quốc gia của bạn có thể được tìm thấy trong Khu vực dịch vụ/hỗ trợ của địa phương Trang web: www.home-connect.com.

14.10 Bảo vệ dữ liệu

Xin lưu ý thông tin về bảo vệ dữ liệu.

Khi bạn lần đầu tiên kết nối thiết bị có kết nối Internet mạng gia đình được kết nối Thiết bị của bạn truyền tải thông tin sau Các loại dữ liệu cho Máy chủ kết nối tại nhà (Đăng ký ban đầu):
i Mã định danh thiết bị duy nhất (bao gồm các khóa thiết bị và địa chỉ MAC của cài đặt Mô-đun giao tiếp Wi-Fi).

i Chứng chỉ bảo mật của mô-đun truyền thông Wi-Fi (để bảo mật công nghệ thông tin của

Sự liên quan).
Phiên bản phần mềm hiện tại và
Phiên bản phần cứng của thiết bị gia dụng của bạn.
Trạng thái của bất kỳ lần khôi phục cài đặt gốc nào trước đó.

Việc đăng ký ban đầu này chuẩn bị Việc sử dụng các chức năng Home Connect chỉ được yêu cầu tại thời điểm bạn

muốn sử dụng chức năng Home Connect lần đầu tiên.

Lưu ý: Xin lưu ý rằng Chỉ có chức năng Home Connect

kết hợp với Home Connect ứng dụng có thể được sử dụng. Thông tin về Bảo vệ dữ liệu có thể được tìm thấy trong Ứng dụng Home Connect.

15 thiết lập cơ bản

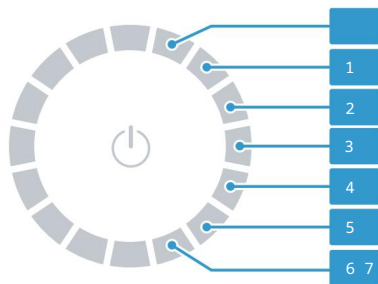
Bạn có thể thay đổi các thiết lập cơ bản của thiết bị để phù hợp với nhu cầu của bạn.

Lưu ý: Bạn cũng có thể điều chỉnh các cài đặt cơ bản trong ứng dụng Home Con-nec.

15.1 Tổng quan về các thiết lập cơ bản

Lưu ý: Thông qua bản cập nhật phần mềm có thể có thêm các chức năng bổ sung. "Cài đặt bản cập nhật phần mềm", trang 36
Nếu có bản cập nhật phần mềm bạn sẽ tìm thấy thêm thông tin trong ứng dụng Home Connect.

chăm sóc thiết bị



bộ chọn chương trình với các vị trí chương trình

1 Điều chỉnh âm lượng của tín hiệu sau khi kết thúc chương trình: 0

(tắt) đến 4 (rất to)

2 Điều chỉnh âm lượng của tín hiệu khi chọn các phím: 0 (tắt) đến 4 (rất to)

3 Điều chỉnh độ sáng của màn hình: 1 (thấp) đến 4 (rất cao)

4 Điều chỉnh mục tiêu độ khô trang 34: 0 (khô) đến 3 (khô nhất)

5 Bảo trì thiết bị đơn giản (CP1) hoặc bắt đầu chăm sóc thiết bị chuyên sâu (CP2). "Chăm sóc thiết bị", trang 38 Hiển thị

số lượng chương trình đã khởi động (PC).


7 Đặt lại thiết bị về cài đặt gốc thiết lập lại (rES).

15.2 Thay đổi cài đặt cơ bản

1. Để truy cập cài đặt cơ bản, hãy nhấn Cài đặt.

2. Chọn cài đặt cơ bản mong muốn bằng bộ chọn chương trình. Trang 37 3. Điều chỉnh cài đặt cơ bản: - Để

thay đổi giá trị, nhấn hoặc .

- Để khôi phục cài đặt gốc cho thiết bị, hãy nhấn trong khoảng 3 giây. 

4. Để thoát khỏi cài đặt cơ bản, hãy nhấn Cài đặt.

16 Chăm sóc thiết bị

Thiết bị cung cấp các chương trình vệ sinh để chăm sóc thiết bị từ đơn giản đến chuyên sâu.

16.1 Chuẩn bị bảo trì thiết bị Chuẩn bị thiết bị

để bảo trì thiết bị Chuẩn bị thiết bị trước khi bảo trì thiết bị.

Điều kiện tiên quyết
; Trống phải trống.

Thiết bị đang ở chế độ chờ đứng (Chờ).

1. Làm sạch bộ lọc xơ vải. Trang 31

2. Kéo bình chứa nước ngưng tự theo chiều ngang và đổ hết nước ra. Trang 33

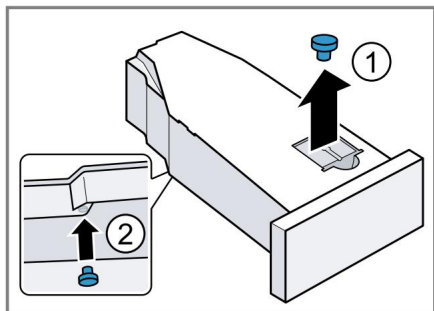
Bình ngưng tự cho

Chuẩn bị cho việc chăm sóc thiết bị

Nếu bạn xả nước ngưng tự ra khỏi thiết bị qua ống xả, hãy chuẩn bị bình chứa nước ngưng tự trước khi bảo dưỡng thiết bị.

1. Tháo phích cắm ra khỏi hốc của
Tháo phần trên ra và lắp vào phần dưới.

②



2. Làm sạch bộ lọc trong bình chứa
nước ngưng tụ.

16.2 Gọi bảo trì thiết bị Điều kiện tiên

quyết: Đã chuẩn bị bảo trì thiết bị. Trang 38

1. Nhấn

Quá trình bật chỉ mất vài giây.

2. Nhấn Cài đặt.
3. Đặt chương trình ở vị trí 5. a Màn hình hiển thị xen

kê "CP1" và thời lượng chương trình.

16.3 Thực hiện bảo trì thiết bị đơn giản

Thực hiện bảo trì thiết bị đơn giản để loại bỏ
bụi bẩn nhẹ bám trên thiết bị.

Lưu ý ; Việc

bảo trì thiết bị đơn giản mất khoảng 1 giờ.

Thiết bị nhắc nhở bạn thực hiện bảo trì thiết
bị đơn giản sau thời gian dài sử dụng.

Trước khi chương trình bắt đầu và sau
khi chương trình kết thúc, màn hình
sẽ hiển thị thông báo "CArE". Thông
báo này sẽ xuất hiện lại cho đến
khi bạn hoàn tất việc bảo trì thiết
bị đơn giản.

Điều kiện tiên quyết

; Đã chuẩn bị bảo trì thiết bị. Trang 38

; Gọi là bảo

trì thiết bị. Trang 39

1. Đổ khoảng 1,5 lít nước máy ấm vào bình chứa
nước ngưng tụ.

Giữ bình chứa nước ngưng tụ đã đổ đầy theo
chiều ngang để tránh chất lỏng bị rò rỉ.

2. Đẩy bình chứa nước ngưng vào cho đến khi
nó khớp vào đúng vị trí.

3. Nhấn Quá trình bảo

trì thiết bị bắt đầu và có tín hiệu phát ra.

a Khi quá trình

bảo trì thiết bị hoàn tất, màn hình hiển thị
"Kết thúc" và có tín hiệu âm thanh.

4. Kéo bình chứa nước ngưng tụ theo chiều ngang
và đổ hết nước ra.

5. Nếu bạn xả nước ngưng tụ bằng ống xả, hãy
tháo nút ở đáy bình chứa nước ngưng tụ và
lắp vào hốc ở phía trên bình chứa nước
ngưng tụ. Trang 38

6. Đẩy bình chứa nước ngưng vào cho đến khi
nó khớp vào đúng vị trí.

7. Đưa thiết bị về chế độ chờ. Trang 31

de Vệ sinh và chăm sóc

16.4 Chăm sóc thiết bị chuyên sâu tiền hành

Thực hiện bảo trì thiết bị chuyên sâu để loại bỏ các cặn bẩn cứng đầu trong thiết bị cũng như mùi hôi sau một thời gian ngừng hoạt động hơn một tháng.

ghi chú

ⓘ Việc bảo trì thiết bị chuyên sâu mất khoảng 4 giờ và không được gián đoạn.

Để chăm sóc thiết bị chuyên sâu, bạn cần sản phẩm chăm sóc thiết bị gốc trang 28.

Bắt đầu chăm sóc thiết bị chuyên sâu

yêu cầu

Đã chuẩn bị bảo trì thiết bị.
Trang 38

ⓘ Gọi là bảo trì thiết bị.
trang 39

1. Nhấn 

a Màn hình hiển thị luân phiên "CP2" và thời lượng chương trình.

2. Đổ một chai sản phẩm bảo dưỡng thiết bị và khoảng 1,5 lít nước máy ấm vào bình chứa nước ngưng tụ.

Giữ bình chứa nước ngưng tụ đã đầy theo chiều ngang sao cho không có chất lỏng nào rò rỉ ra ngoài.

3. Đổ đầy bình ngưng tụ vào Chén vào cho đến khi khớp vào đúng vị trí.

4. Nhấn 

a Việc bảo trì thiết bị bắt đầu và a Âm thanh tín hiệu.

a Sau khoảng 3 giờ Bảo trì thiết bị và Màn hình hiển thị thời gian còn lại của chương trình.

5. Kéo bình chứa nước ngưng tụ theo chiều ngang và đổ hết nước ra.

6. Đổ khoảng 1,5 lít nước máy ấm vào bình chứa nước ngưng tụ đổ đầy.

7. Đổ đầy bình ngưng tụ trước xoay ngang và để rửa sạch bất kỳ sản phẩm chăm sóc thiết bị nào còn sót lại.

Tiếp tục chăm sóc thiết bị chuyên sâu

1. Đổ khoảng 1,5 lít nước máy ấm vào bình chứa nước ngưng tụ đổ đầy.

Giữ bình chứa nước ngưng tụ đã đầy theo chiều ngang sao cho không có chất lỏng nào rò rỉ ra ngoài.

2. Đổ đầy bình ngưng tụ đến Chén vào cho đến khi khớp vào đúng vị trí.

3. Trên  nhấn.

thiết bị Việc chăm sóc sẽ tiếp tục.

a Sau khi hoàn tất việc bảo trì thiết bị màn hình hiển thị "Kết thúc" và một Âm thanh tín hiệu.

4. Kéo bình chứa nước ngưng tụ theo chiều ngang và đổ hết nước ra.

5. Nếu bạn loại bỏ chất ngưng tụ bằng ống thoát nước, Cắm từ dưới cùng của Tháo bình ngưng tụ và vào phần rỗng của đỉnh của bình chứa nước ngưng tụ. Trang 38

6. Đổ đầy bình ngưng tụ vào Chén vào cho đến khi khớp vào đúng vị trí.

7. Đưa thiết bị về chế độ chờ.

Trang 31

17 Vệ sinh và chăm sóc

Để đảm bảo thiết bị của bạn vẫn hoạt động trong thời gian dài còn lại, sạch sẽ và duy trì nó cẩn thận.

17.1 Cảm biến độ ẩm

Cảm biến độ ẩm của thiết bị này xác định độ ẩm của quần áo bạn giặt trong quá trình sấy khô. Tùy thuộc vào

Độ ẩm còn lại trong đồ giặt làm thay đổi
Thiết lập thời gian của chương trình tự động.

Vệ sinh cảm biến độ ẩm

Trên cảm biến độ ẩm bạn có thể
còn sót lại sau một thời gian
cặn vôi, chất tẩy rửa và các sản phẩm chăm
sóc. Vệ sinh cảm biến độ ẩm thường xuyên.

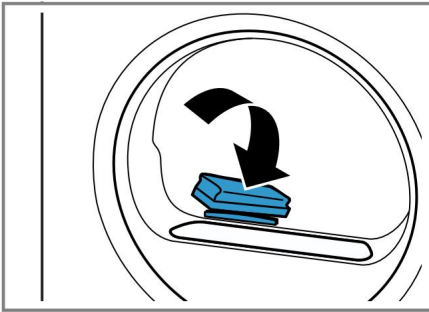
SỰ NGUY HIỂM!

Các vật cứng hoặc thô có thể làm hỏng cảm
biến độ ẩm.

Không sử dụng vật cứng hoặc thô,
chất tẩy rửa hoặc len thép để vệ
sinh.

Lưu ý: Nếu bạn không sử dụng thiết bị
Nếu bạn vệ sinh nó như mô tả,
chức năng của thiết bị có thể bị suy giảm.

1. Mở cửa.
2. Kết nối cảm biến độ ẩm với
Miếng bọt biển sạch.



17.2 Bộ lọc của bình ngưng tụ

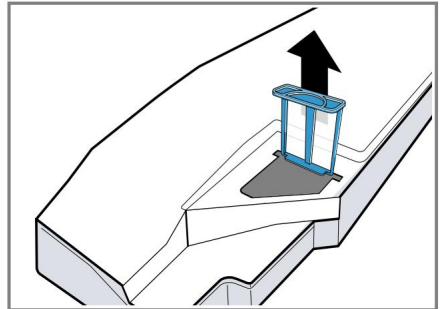
Trong quá trình sấy khô,
Xơ vải từ quần áo rơi vào nước ngưng tụ. Bộ lọc
trong bình ngưng tụ bảo vệ thiết bị khỏi không
khí
của nó.

Bộ lọc của vệ sinh bình chứa nước ngưng tụ

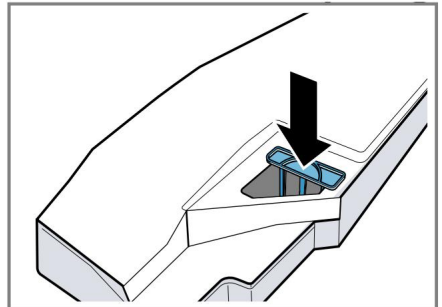
Bộ lọc sẽ tự động được làm rỗng khi bình chứa
nước ngưng tụ được làm rỗng.

Đã được làm sạch. Kiểm tra
Lọc và vệ sinh bộ lọc bản.

1. Đổ hết nước ngưng tụ trong bình chứa.
Trang 33
2. Tháo bộ lọc.



3. Rửa sạch bộ lọc bằng nước ấm đang chảy
Rửa sạch bằng nước hoặc bằng máy rửa chén.
4. Đẩy bộ lọc vào cho đến khi nó dừng lại.



de Vệ sinh và chăm sóc

5. Lắp bình chứa nước ngưng tụ vào.

Trang 33

18 Xử lý sự cố

Bạn có thể tự khắc phục những sự cố nhỏ trên thiết bị của mình. Sử dụng Thông tin khắc phục sự cố trước khi liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng. Bằng cách này, bạn tránh được những chi phí không cần thiết.



CẢNH BÁO

Nguy cơ bị điện giật!

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.





Không bao giờ thực hiện bất kỳ thay đổi kỹ thuật nào đối với thiết bị hoặc các thuộc tính của thiết bị.

Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa thiết bị.


Chỉ được sử dụng linh kiện thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.

Nếu cáp nguồn của thiết bị này bị hỏng, phải

bởi nhà sản xuất hoặc dịch vụ khách hàng của họ hoặc một người có trình độ tương đương đương người tránh được nguy hiểm.

Sự cố Màn	nguyên nhân và cách khắc phục
hình tắt và nhấp nháy. 	Chế độ tiết kiệm điện đang hoạt động. Nhấn  .
"Nóng" và tiếng trống vang lên.	Không sai chút nào. Quá trình làm mát đang diễn ra. Không cần phải thực hiện hành động nào. Lưu ý: Trong quá trình làm mát, không thay đổi không phải chương trình. Quá trình làm mát mất tới 10 phút.
 và chương trình đã bị hủy bỏ.	Bình chứa nước ngưng đã đầy. Đổ hết nước ngưng tụ trong bình chứa. Trang 33
	Ống xả nước không được kết nối đúng cách, bị gấp khúc hoặc bị kẹt. Kiểm tra lắp đặt hệ thống thoát nước vòi nước. Trang 13
	Ống thoát nước bị tắc. Rửa sạch ống xả nước bằng nước máy Nước.
	Bộ lọc của bình ngưng tụ bị bẩn. Vệ sinh bộ lọc của bình chứa nước ngưng tụ. Trang 41
"CHĂM SÓC"	Nên thực hiện bảo trì thiết bị đơn giản. Thực hiện bảo trì thiết bị đơn giản. Trang 38
	Bộ lọc xơ vải bị bẩn. Vệ sinh bộ lọc xơ vải. Trang 31

xử lý sự cố

Sự cố Màn hình và các nút bấm không phản hồi.	Nguyên nhân và cách khắc phục lỗi phần mềm. <ol style="list-style-type: none"> Nhấn trong khoảng 5 giây để khởi động lại.  , xung quanh thiết bị Nếu sự cố xảy ra lần nữa, hãy ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện trong ít nhất 30 giây. Rút phích cắm nguồn hoặc tắt cầu chì trong hộp cầu chì.
Home Connect không hoạt động bình thường.	Có thể có nhiều nguyên nhân khác nhau. <ol style="list-style-type: none"> Đặt lại cài đặt mạng của thiết bị. Trang 36 Thiết lập lại Home Connect. Trang 35 Truy cập www.home-connect.com.
Chương trình không khởi động.	Kiểm soát của phụ huynh đã được kích hoạt. Tắt tính năng kiểm soát của phụ huynh. Trang 35 Đã hoàn thành được kích hoạt. Kiểm tra xem Đã hoàn tất trong đã được bật chưa. Trang 23 Không
Thời lượng chương trình thay đổi trong quá trình sấy.	Có lỗi. Luồng chương trình được tối ưu hóa bằng điện tử. Không cần phải thực hiện hành động nào.
Thời gian sấy quá dài.	Bộ lọc xơ vải bị bẩn. Vệ sinh bộ lọc xơ vải. Trang 31 Nhiệt độ môi trường thấp hơn 15 °C hoặc cao hơn 30 °C. Đảm bảo nhiệt độ môi trường nằm trong khoảng từ 15 °C đến 30 °C.
	Lưu thông không khí tại vị trí lắp đặt thiết bị không đủ. Thông gió cho vị trí lắp đặt thiết bị. Không đủ nước ngưng tụ để tự động làm sạch khi sấy liên tục lượng quần áo nhỏ. Sấy thường xuyên khối lượng quần áo ướt hơn 3 kg cho đến khi kết thúc chương trình.
	Lỗ thông gió của thiết bị bị chặn. Đảm bảo lỗ thông gió của thiết bị luôn thông thoáng.
	Bộ trao đổi nhiệt bị nhiễm bẩn. Thực hiện bảo trì thiết bị đơn giản. Trang 38

Nguyên nhân sự cố và cách khắc phục Tiếng vo ve, tiếng rít Không có lỗi.

Máy nén, máy nén thông gió hoặc máy bơm ngưng tụ đang hoạt động. say xin.

Không cần phải thực hiện hành động nào.

Quần áo giặt quá ướt. Chương trình đã chọn không phù hợp với loại vải. Cài đặt chương trình thời gian sấy khô. Trang 26

Lượng tải quá cao. Quan sát khả năng tải tối đa của các chương trình. Trang 24

Quần áo ẩm sẽ ướt hơn thực tế khi kết thúc chương trình.

1. Lấy quần áo ra ngay sau khi sấy khô từ trống.
 2. Trải quần áo ra cho nguội.
-

Đặt mục tiêu khô là không phù hợp. Thay đổi mục tiêu sấy khô. Trang 34

Mục tiêu khô không được điều chỉnh. Điều chỉnh mục tiêu khô. Trang 34

Lượng tải quá nhỏ. Cài đặt chương trình thời gian sấy khô. Trang 26

Cảm biến độ ẩm bị nhiễm bẩn. Vệ sinh cảm biến độ ẩm. Trang 41 Thiết bị đã hủy bỏ quá trình sấy vì bình

chứa nước ngưng tụ đã đầy. Đổ hết nước ngưng tụ trong bình chứa. Trang 33

nhân. Chương trình đã chọn không phù hợp với loại vải. Cài đặt chương trình phù hợp. Trang 24

Tải không phù hợp. Quan sát khả năng tải tối đa của các chương trình. Trang 24

Chuẩn bị đồ giặt. Trang 29

Quần áo được để trong lồng giặt quá lâu sau khi sấy.

1. Lấy quần áo ra ngay sau khi sấy khô từ trống.
 2. Trải quần áo ra cho nguội.
-

Vải dễ chăm sóc được phơi khô quá lâu.

xử lý sự cố

Vấn đề	nguyên nhân và cách khắc phục
hình thành nếp nhăn.	Thay đổi mục tiêu sấy hoặc điều chỉnh mục tiêu khô. Trang 34
	Chức năng giảm nhăn không được kích hoạt. Kích hoạt chức năng giảm nếp nhăn. Trang 21
Nước đang rò rỉ.	Thiết bị không được căn chỉnh đúng cách. Căn chỉnh thiết bị. Trang 16
	Ống xả nước không được kết nối đúng cách. Kiểm tra lắp đặt hệ thống thoát nước vòi nước. Trang 13
Nước ngưng tụ tích tụ trong	Không sai chút nào. Một lượng nước ngưng tụ còn lại có thể là Bình chứa nước ngưng tụ vẫn còn. Không cần phải thực hiện hành động nào.
Bình chứa nước ngưng tụ.	Ống thoát nước không được kết nối đúng cách của nó. Kiểm tra lắp đặt hệ thống thoát nước vòi nước. Trang 13
Thiết bị chứa mùi hôi được hình thành.	Sự nhiễm bẩn cứng đầu trong thiết bị hoặc lâu hơn Thiết bị ngừng hoạt động hơn một tháng. Thực hiện bảo trì thiết bị chuyên sâu. Trang 38

19 Vận tải, lưu trữ và xử lý

19.1 Xử lý thiết bị cũ

Thông qua việc xử lý thân thiện với môi trường nguyên liệu thô có giá trị có thể được tái sử dụng.

CẢNH BÁO

Nguy cơ gây hại cho sức khỏe!

Trẻ em có thể tự nhốt mình trong thiết bị và gây nguy hiểm đến tính mạng.

Không lắp đặt thiết bị sau cửa chặn hoặc ngăn không cho cửa thiết bị mở.

Đối với các thiết bị cũ,
Rút dây nguồn, sau đó cắt dây nguồn và

khóa cửa thiết bị cho đến nay
phá hủy rằng cửa thiết bị không phải là không còn đóng nữa.

CẢNH BÁO

Nguy cơ hỏa hoạn!

Chất làm lạnh R290 trong thiết bị này thân thiện với môi trường nhưng dễ cháy và có thể bắt lửa nếu thiết bị không được thải bỏ đúng cách.

Vứt bỏ thiết bị đúng cách.
Không làm hỏng đường ống của mạch làm lạnh.

1. Rút dây nguồn ra khỏi ổ cắm điện.
2. Cắt dây nguồn.
3. Vứt bỏ thiết bị theo cách thân thiện với môi trường gen
Thông tin về các phương pháp xử lý hiện tại có sẵn từ đại lý chuyên nghiệp cũng như chính quyền địa phương hoặc thành phố của bạn.



Thiết bị này tuân thủ theo tiêu chuẩn Châu Âu
Chỉ thị 2012/19/EU
về thiết bị điện và điện tử
thải bỏ (rác thải
điện và điện tử
thiết bị - WEEE).

Chỉ thị đưa ra
khuôn khổ cho một EU toàn
trả lại hợp lệ và
tái chế các thiết bị cũ
trước.

20 Dịch vụ khách hàng

Các phụ tùng thay thế chính hãng có liên quan về mặt chức năng theo Quy định thiết kế sinh thái có liên quan có sẵn từ dịch vụ khách hàng của chúng tôi trong suốt thời gian ít nhất 10 năm kể từ

Đưa thiết bị của bạn ra thị trường trong Khu vực kinh tế châu Âu phòng.

Lưu ý: Việc sử dụng dịch vụ chăm sóc khách hàng là miễn phí trong khuôn khổ điều kiện bảo hành của nhà sản xuất.

Thông tin chi tiết về
Bạn sẽ nhận được thời hạn bảo hành và các điều kiện bảo hành tại quốc gia của bạn dịch vụ khách hàng của chúng tôi, của bạn đại lý hoặc trên trang web của chúng tôi. Khi bạn liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng, bạn sẽ cần số sản phẩm (E-No.), số sản xuất (FD) và số đếm (Z-No.)

thiết bị của bạn.
Chi tiết liên lạc của bộ phận chăm sóc khách hàng có thể được tìm thấy trong danh bạ dịch vụ khách hàng kèm theo hoặc trên
Trang web.

dịch vụ khách hàng

20.1 Số sản phẩm (E-No.), số sản xuất (FD) và số đếm (Z- No.)

Số sản phẩm (E-No.), số sản xuất (FD) và số
đếm (Z-No.) có thể được tìm thấy trên tấm nhãn
của thiết bị.

Tùy thuộc vào từng mẫu mã, biển số nằm ở:
i bên trong cửa.

i ở bên trong nắp bảo trì. i ở mặt
sau của thiết bị.

Để nhanh chóng tìm thấy dữ liệu thiết bị và
số điện thoại dịch vụ khách hàng, bạn có thể
ghi lại dữ liệu.

21 giá trị tiêu thụ

Chương trình Eco dùng để sấy quần áo cotton ướt thông thường.

phù hợp và hiệu quả nhất về mặt tiêu thụ năng lượng để sấy khô đồ giặt cotton ướt. Chương trình này được thiết kế để đánh giá việc tuân thủ Quy định (EU) 2023/2533 và (EU)

2023/2534. Nó tương ứng với "Chương trình bông tiêu chuẩn" theo nghĩa Quy định (EU) số 392/2012 và theo nghĩa của Phụ lục I, điểm 1.1 của Quy định (EU) số 932/2012. Nhãn năng lượng giá trị tiêu thụ đã công bố của chương trình tham khảo một độ ẩm của đồ giặt từ 60%.

Các giá trị được đưa ra cho các chương trình khác là hướng dẫn và

đã được thực hiện theo đúng quy định tiêu chuẩn áp dụng EN61121.

Giá trị thực tế có thể thay đổi

theo loại vải, thành phần đồ giặt cần sấy khô, độ ẩm còn sót lại trong vải, đặt

mức độ sấy, số lượng tải,

Điều kiện môi trường và kích hoạt các chức năng bổ sung từ

có thể khác với các giá trị đã cho.






Thời gian ước tính hiển thị trên màn

hình thiết bị khi chọn chương trình

Thời lượng chương trình / Hoàn thành đúng

thời hạn dựa trên trạng thái giao hàng của thiết bị ở tốc độ quay

trong máy giặt ở tốc độ 1000 vòng/phút phút







chương trình	độ ẩm cuối cùng (%)	Bela-dung (kg)	Schleu-ẩm ban đầu số (U/phút)	độ (%)	thời lượng chương trình (giờ:phút)	Nhu cầu cung cấp năng lượng (kWh/xe đạp)
Bông + tủ khô cộng thêm 	-3,0	9,0	1400	50	4:04	1,98
Bông + tủ khô cộng thêm 	-3,0	4,5	1400	50	3:12	1,38
Bông + tủ khô cộng thêm 	-3,0	9,0	1000	60	4:27	2,24
Bông + tủ khô cộng thêm 	-3,0	4,5	1000	60	3:26	1,52
Bông + tủ khô cộng thêm 	-3,0	9,0	800	70	4:50	2,49

¹ Lượng tiếng ồn phát ra trong không khí trong quá trình sấy lên tới 61 dB.

giá trị tiêu thụ


chương trình	độ âm cuối cùng (%)	Bela- dung (kg)	Schleu- âm ban đầu số (U/ phút)	độ (%)	thời lượng chương trình (giờ:phút)	Nhu cầu cung cấp năng lượng (kWh/ xe đạp)
Bông + tủ khô cộng thêm ☒ [†]	-3,0	4,5	800	70	3:39	1,67
Bông + tủ khô ☒	-1,5	9,0	1400	50	3:16	1,62
Bông + tủ khô ☒	-1,5	4,5	1400	50	2:23	1,01
Bông + tủ khô ☒	-1,5	9,0	1000	60	3:38	1,86
Bông + tủ khô ☒	-1,5	4,5	1000	60	2:36	1,15
Bông + tủ khô ☒	-1,5	9,0	800	70	4:00	2,09
Bông + tủ khô ☒	-1,5	4,5	800	70	2:49	1,30
Sinh thái	0,0	9,0	1400	50	2:52	1,44
Sinh thái	0,0	4,5	1400	50	1:54	0,81
Sinh thái ¹	0,0	9,0	1000	60	3:15	1,68
Sinh thái	0,0	4,5	1000	60 800	2:05	0,92
Sinh thái	0,0	9,0	70 800	70	3:38	1,92
Sinh thái	0,0	4,5	1400	50	2:16	1,03
cotton + ủi khô ☒	12,0	9,0			2:05	1,01
cotton + ủi khô ☒	12,0	4,5	1400	50	1:22	0,56
cotton + ủi khô ☒	12,0	9,0	1000	60	2:28	1,27
cotton + ủi khô ☒	12,0	4,5	1000	60	1:35	0,70
cotton + ủi khô ☒	12,0	9,0	800	70	2:51	1,52
cotton + ủi khô ☒	12,0	4,5	800	70	1:48	0,85

¹ Lượng tiếng ồn phát ra trong không khí trong quá trình sấy lên tới 61 dB.

chương trình	độ ẩm cuối cùng (%)	Bela-dung (kg)	Schleu-ẩm ban đầu	độ ẩm (%)	thời lượng chương trình (giờ:phút)	Nhu cầu năng lượng (kWh/xe đạp)
Dễ chăm sóc + tủ khô cộng thêm 	0,0	3,5	800	40	1:27	0,56
Dễ chăm sóc + tủ khô cộng thêm 	0,0	3,5	600	50	1:38	0,66
Dễ chăm sóc + tủ khô 	2,0	3,5	800	40	1:08	0,43
Dễ chăm sóc + tủ khô 	2,0	3,5	600	50	1:20	0,53
Dễ chăm sóc + sấy khô bằng bàn ủi 	12,0	3,5	800	40	0:51	0,31
Dễ chăm sóc + sấy khô bằng bàn ủi 	12,0	3,5	600	50	1:02	0,40
Cực kỳ tốt	0,0	2.0	1:05	Tiếng ồn phát ra trong không		0,43

¹ khi trong quá trình sấy là 61 dB.

22 Dữ liệu kỹ thuật

chiều cao thiết bị	84,2cm
chiều rộng thiết bị	59,8cm
độ sâu của thiết bị	61,3cm
Độ sâu thiết bị với đóng lại Kiểu	65,1cm
Độ sâu thiết bị với cửa mở	110,5cm
Cân nặng	55,9kg
Tải trọng tối đa	9,0kg
điện áp nguồn	220-240V, 50Hz
 Bảo vệ cài đặt tối thiểu	10 giờ sáng

công suất định mức	600W
tiêu thụ điện năng Tiêu	i chế độ chờ (Chờ): 0,30W Trạng thái chưa chuyển đổi: 0,30W
nhiệt độ môi trường	Ít nhất: 5 °C Tối đa: 35 °C
chiều dài của cáp nguồn	145cm

Sản phẩm này có chứa nguồn sáng lớp hiệu quả năng lượng F.

Nguồn sáng có sẵn như phụ tùng thay thế và chỉ có thể được thay thế bởi người được đào tạo trao đổi nhân sự có tay nghề cao.

tuyên bố về sự phù hợp

Bạn có thể tìm thêm thông tin về mô hình của mình trên Internet tại <https://eprel.ec.europa.eu/qr/21146761>. Địa chỉ web này liên kết đến cơ sở dữ liệu sản phẩm chính thức của EU là EPREL.

22.1 Thông tin về miễn phí

và phần mềm nguồn mở
đồ dùng

Sản phẩm này chứa các thành phần phần mềm được cấp phép bởi chủ sở hữu bản quyền dưới dạng miễn phí hoặc phần mềm nguồn được cấp phép.

Thông tin giấy phép tương ứng được lưu trữ trên thiết bị gia dụng. Việc truy cập vào thông tin giấy phép có liên quan cũng được

qua ứng dụng Home Connect: "Hỗ trợ -> Thông báo pháp lý -> Thông tin giấy phép".² Bạn có thể Tải xuống thông tin giấy phép trên trang web sản phẩm của thương hiệu. (Vui lòng tìm kiếm trang web sản phẩm theo kiểu máy của bạn và các tài liệu khác.) Ngoài ra, Bạn có thể lấy thông tin liên quan từ ossrequest@bshg.com hoặc BSH Hausgeräte GmbH, Carl-Wery-Str. 34, D-81739 Munich.

Mã nguồn có sẵn theo yêu cầu được cung cấp. Vui lòng gửi yêu cầu của bạn đến ossrequest@bshg.com hoặc BSH Công ty TNHH Hausgeräte, Phố Carl-Wery 34, D-81739 Munich. Tiêu đề: "OSSREQUEST" Chi phí xử lý của bạn Yêu cầu sẽ được gửi hóa đơn cho bạn. Ưu đãi này có hiệu lực ba năm kể từ ngày mua hoặc

ít nhất là trong khoảng thời gian mà chúng tôi hỗ trợ và cung cấp phụ tùng cho cung cấp thiết bị phù hợp.

23 Tuyên bố về sự phù hợp

BSH Hausgeräte tuyên bố tại đây GmbH mà thiết bị với Chức năng Home Connect theo đúng tiêu chuẩn cơ bản các yêu cầu và các điều khoản liên quan khác của Chỉ thị 2014/53/EU.

Có thể tìm thấy tuyên bố chi tiết về sự phù hợp của RED trực tuyến tại www.bosch-home.com trên trang sản phẩm của thiết bị trong các tài liệu bổ sung.




Băng tần 2,4 GHz (2400-2483,5 MHz):
max. 100 mW

Băng tần 5 GHz (5150-5350 MHz +
5470-5725 MHz): tối đa 150 mW

¹ Chỉ áp dụng cho các quốc gia trong Khu vực kinh tế châu Âu. Địa chỉ web này là có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2025.

² Tùy thuộc vào thiết bị

Tuyên bố về sự phù hợp de

	BE BG CZ DK DE EE			ANH TA	LÀ
	FR Nhân sự CNTT	CỬA HÀNG	Lv	Trong nhà	LỤC HỒ
	MT NL TẠI PL		PT RO	VÀ	SK FI
	SE NO CH TR IS		Anh Quốc (UK)		
Wi-Fi 5 GHz: Chỉ sử dụng trong nhà.					
	AL MK 5 GHz Wi-Fi: Chỉ sử dụng trong nhà.		BÀI HỌC	Anh quốc	LÀM



Lined writing area with horizontal lines for text.



Cảm ơn bạn đã mua Thiết bị gia dụng Bosch!

Đăng ký thiết bị mới của bạn trên MyBosch ngay bây giờ và hưởng lợi trực tiếp từ:

- Mẹo và thủ thuật chuyên gia cho thiết bị của bạn
- Tùy chọn gia hạn bảo hành • Giảm giá cho phụ kiện và phụ tùng thay thế • Sách hướng dẫn kỹ thuật số và tất cả dữ liệu thiết bị trong tầm tay • Dễ dàng truy cập vào Dịch vụ thiết bị gia dụng Bosch

Đăng ký miễn phí và dễ dàng - cũng trên điện thoại di động: www.bosch-home.com/welcome

BOSCH
HOME APPLIANCES
SERVICE

Bạn đang tìm kiếm sự trợ giúp?
Bạn sẽ tìm thấy nó ở đây.

Lời khuyên chuyên môn cho các thiết bị gia dụng Bosch của bạn, trợ giúp giải quyết sự cố hoặc sửa chữa từ các chuyên gia Bosch.

Tìm hiểu mọi thông tin về nhiều cách Bosch có thể hỗ trợ bạn: www.bosch-home.com/service Dữ liệu liên hệ của tất cả các quốc gia được liệt kê trong danh bạ dịch vụ đính kèm.

BSH Hausgeräte GmbH Carl-Wery-
Straße 34 81739 Munich,
ĐỨC www.bosch-home.com

Một công ty của Bosch

9001972532

9001972532 (041031) của